

NGUYỄN THANH

Những lát cắt sau chiến tranh

SỐ 1 THUYẾT



NGHỆ THUẬT VÀ VĂN HỌC SAU CHIẾN TRANH
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CA MÃI

NGUYỄN THANH

Những lát cắt sau chiến tranh

TẬP TRUYỀN



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÀ MAU

Table of Contents

NHỮNG LÁT CẮT SAU CHIẾN TRANH

- 1
- 2
- 3
- 4
- 5
- 6
- 7
- 8
- 9
- 10

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

NGUYỄN THANH

NHỮNG LÁT CẮT SAU CHIẾN TRANH

Tạo ebook: Trần Ngọc Anh

Nhiều người ở chung cư Thương phế binh chế độ cũ ven hồ nhân tạo nằm về phía Đông thị xã không còn mấy ai lấy làm ngạc nhiên nhà Không số của Phạm Danh - Sáu Danh - cửa đóng then cài, im ỉm. Có lúc năm ba hôm, thậm chí lâu hơn, người ta không thấy chủ nhân nhà Không số trở về.

“Ông Sáu đi thường lắm, dễ gì biết ông đi đâu? Mà chưa chắc ông qua Phòng nông nghiệp chỗ ông làm nghe? Chịu thua!”. Người hàng xóm, có cả chủ căn hộ chung bức tường trồng cây me keo trước sân khi cau có, khi lạnh nhạt trả lời qua quýt với vài người khách tới tìm Sáu Danh.

Sáu Danh thường đứng thẩn thờ hồi lâu trước cửa nhà mỗi lần không gặp mặt khách. Càng bùi ngùi, tiếc rẻ khách lại là dân Khánh Tiến, Khánh Trung vùng nước dón đỡ lơ từ rừng U Minh Hạ đổ ra. Quả là bất tiện cảnh sống độc thân như Danh được làm chủ một căn hộ tuyền thòang này. Danh nghĩ và tự an ủi dẫu sao cũng cảm thấy dễ chịu, thoải mái hơn lúc ăn nhờ ở đậu trên gác xép nhà hai anh em Vinh Lủi, Ngọc Tú phía bên kia sông.

Vinh Lủi là bạn học cùng trường, lại là bạn thân của Sáu Danh thời niên thiếu. Khi Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, Danh nghỉ học về quê và thoát ly tham gia Cách mạng. Vinh Lủi có điều kiện theo đuổi việc học hành tới nơi tới chốn. Sau ngày miền Nam hoàn toàn được giải phóng ba bốn năm, từng là lính bộ binh được phục viên mang quân hàm Trung úy thuộc Trung đoàn 330 chốt trên đất Đông Nam bộ, Sáu Danh mang trong mình nhiều vết thương về nhận việc tại tỉnh nhà, gặp lại Vinh Lủi.

Vinh Lủi thay đổi một trời một vực, từ một cậu học sinh có gương mặt non choẹt, tóc chảy bảy ba, vô tư, ăn chưa no lo chưa tới hóa ra một người đàn ông luống tuổi, gầy guộc, hom hem. Tóc bạc. Râu bạc. Râu tóc đều để dài, bù xù, nhám nhúa. Hai khoé mắt in dấu chân chim. Vinh Lủi tỏ ra uể oải, chán nản và thường thở hắt ra lạ thường. Năm ấy Vinh mới trên bốn mươi tuổi.

Dẫn Sáu Danh lên gác xép nơi đặt chiếc giường bằng gỗ thông cũ kỹ với lớp chiếu trải bị thủng vài chỗ được vá vúi bằng mấy tấm giấy nhật trình ngả màu vàng xỉn, Vinh Lủi giữ nguyên cái nhìn nghiêng đầu về phía Danh, căn dặn: “Danh, mầy ở đây với hai anh em tụi tao, có mắe ăn mắe, có muối ăn muối. Danh mầy chỉ góp vào sổ gạo, không cần tem phiếu mua nhu yếu phẩm. Nhà có đứa em gái út giỏi chạy bận...”. Danh đứng tần ngần, xúc động: “Mầy nghèo...”. Vinh Lủi cười đắc ý: “Vì mầy ông mà cả nước cùng nghèo chớ chỉ riêng gia đình anh em tao”. Vinh Lủi giật mình nhưng chốc sau cố đứng tự nhiên, nói: “Danh, mầy đừng ngại nha! Danh...”.

Vinh Lủi ra vẻ xãng xổm, nói thêm với bạn mấy câu rồi liền bước lộp cộp theo lối thang gác tối mờ, không nhìn ngoái lại. Sáu Danh đứng trơ ra giữa bốn bức tường ố vàng chỉ hiện ra mỗi chân dung ông Hữu Đang, cha Vinh Lủi, Ngọc Tú. Chính là ông Hữu Đang quen thân thời Danh còn đi học chung trường Trung học công lập An Xuyên với Vinh Lủi.

Hữu Đang lúc bấy giờ làm Phó chánh văn phòng Ty điền địa đi khảo sát đất đai cho thân chủ Hương Quán An ở ngoại ô không may bị đột quy, từ trần. Cái chết đột ngột của cha, kể đến, mẹ mất vì chứng đau tim khiến Vinh Lủi chán nản vượt biên không thành. Lần đi ấy Vinh Lủi dùng tới hai cây vàng của chị Cẩm Liên Caly dành dụm để lại cho hai anh em Vinh Lủi, Ngọc Tú dịp chị Cẩm Liên Caly bay sang Mỹ trước ngày giải phóng (30/4/1975).

Chỉ vồn vẹn hai cây vàng lo lót cho chủ tàu đánh bắt thủy sản vùng biển Rạch Gốc để Vinh Lủi được ra nước ngoài. May mắn thay, tàu không gặp cướp biển, không bị vướng vít loài rong biển đưa Vinh Lủi lên đảo Côcú của Indonesia an toàn. Rồi từ đảo nhỏ Côcú, Vinh Lủi mò sang đảo Galăng nơi có đường bay đi Singapor với hy vọng chị Cẩm Liên Caly đến đón đứa em trai sang Mỹ.

Một tháng. Hai tháng. Rồi mất cả năm, Vinh Lũ không gặp được chị Cẩm Liên Caly. Cuối cùng, Vinh Lũ bị chính quyền sở tại trục xuất về nước. Người đầy dẫy tâm trạng. Lại bắt cần đời. Mọi việc lo toan cho cuộc sống gia đình thời bao cấp, Vinh Lũ bỏ mặc cho đứa em gái Ngọc Tú.

Ngọc Tú cũng đã thôi học đi tìm việc làm. Do bị liệt vào thành phần có thân nhân nguy quân, nguy quyền Sài Gòn, ngược lại, ít nghe ai nhắc hai người anh bà con cô cậu tham gia kháng chiến đã hy sinh, đắm chầu trong quê cầm súng chống càn quét lần chiếm suốt mấy mùa... Ngọc Tú dở cười dở khóc. Lăn lữa từ Nhà giữ trẻ, Công ty chất đốt, Ty thương nghiệp, bến bãi xe tàu đến Chi cục thuế... đều từ chối con người có lý lịch rắc rối như Ngọc Tú. Với mớ tiền, vàng của chị Hai Caly cắc ca cắc cùm gửi về làm vốn liếng, Ngọc Tú mở quán cà-phê tại nhà. Mười mười đêm khai trương, quán bắt khách; nhiều đôi nam nữ lui tới quán giải khát đến khuya lơ khuya lắc mới chịu ra về. Ban Văn hóa phường nhắc nhở tất cả quán giải khát đèn mờ trên địa bàn phường. Ngọc Tú cùng ông anh Vinh Lũ hoảng quá mắc thêm mấy bóng đèn tròn, đèn dài khiến đêm đêm quán sáng trưng một góc phố. Lập tức, quán thừa khách dần, rồi sau đó không lâu, quán giải khát mới khai trương rơi vào cảnh vắng tanh.

Lại tiếp tục đi tìm việc làm. Thêm một năm nữa trôi qua... Và, cho đến lúc gần như tuyệt vọng, Ngọc Tú vớ được chiếc phao - một chân thư ký đánh máy kiêm tạp vụ - trong một cửa hàng phân phối nhu yếu phẩm do Út Yến làm cửa hàng trưởng. Ngọc Tú mừng như người chết đi sống dậy...

“Quê anh Sáu ở U Minh? Chị Út YẾN thủ trưởng của em nói anh Sáu ở cùng quê với chị, phải không?”. Những ngày đầu tới ở nhờ ở đầu nhà bạn học cũ, Danh được Ngọc Tú đón tiếp, gọi chuyện. Danh lắng đi một lúc lâu, khẽ đáp: “Quê gốc anh, xã Khánh Tiến mới tách ra”. Ngọc Tú gọi thêm: “U Minh Hạ thời Pháp thuộc gộp mấy xã họ Khánh... Tứ Khánh. Chị Út YẾN rành xứ đó lắm nghe”. Sáu Danh ra chiều lưỡng lự, phân vân. Đến nỗi nào không dám nhận mình người cùng quê U Minh với Út YẾN, thật hèn? Danh nghĩ, lên tiếng: “Vùng đó có hai người tên YẾN nghe...”. Ngọc Tú nhanh nhẩu giải thích: “Một, Nguyễn Thị YẾN - Út YẾN - thủ trưởng em. Người nữa cũng tên YẾN, giáo viên sau chuyển lên Phòng giáo dục huyện. Út YẾN da bánh mật, đuôi tóc dài đến thắt lưng, duyên dáng hơn Kim YẾN trắng trẻo ở Phòng giáo dục huyện. Đúng chưa?... ”.

Danh chưa vội đáp. Ngọc Tú tha hồ ca cẩm thủ trưởng Út YẾN và thường kèm chuyện thằng nhỏ Dự con trai Út YẾN hồi biết đi lắm lắm.

Lạ kia, Sáu Danh nửa tò mò nghe chuyện Út YẾN, nửa tản lờ, ngượng ngượng không bình thường. Ngọc Tú hồn nhiên, vô tư. Vẫn tiếp tục lên lên, xuống xuống gác xếp dọn dẹp, phụ họ nước nôi cho người khách ở trọ. Chuyện mẹ con Út YẾN bay theo lên gian gác xếp. Hết chuyện Út YẾN, nhiều lần Ngọc Tú nán lại trên gác xếp hàng giờ ngồi nhìn người khách ở trọ đăm đăm. Anh nhìn mơ hồ, xa xăm...

Hai năm. Tưởng đâu khi rời nhà bạn, Danh nguôi ngoai và có thể quên bằng chuyện cũ. Đằng này, Sáu Danh mới ổn định chỗ ăn ở ngay trên con đường Cát nhỏ, mẹ con Út YẾN lục tục chuyển tới nhà mới thuộc diện nhà chung cư trên đường Cát lớn vắt ngang phía sau nhà Sáu Danh.

Đứng sau chái bếp nhà mới của Sáu Danh, bật mở tấm rèm bằng vải nhựa trông thấy cánh cửa hông sơn xanh nhà Út YẾN sờ sờ ra trước mặt. Cách một rãnh thoát nước nhỏ. Thỉnh thoảng đôi ba hôm, con trai Út YẾN, nhỏ Dự, trờ tới cửa sau đòi vào nhà chơi với Sáu Danh. Hẳn nhiên, trước đó mấy phút, Út YẾN không quên nhắc điện thoại báo tin trước cho Sáu Danh thằng Dự sắp vào nhà Sáu bằng ngõ sau. Nhiều lần khác, Út YẾN nhắn qua điện thoại: “Anh Sáu nhớ chiều nay đi làm về đừng nấu cơm, tạt qua đây ăn cơm luôn thể. Có khách trong Khánh Tiến quen với anh Sáu nghe”. Lại vài hôm sau, thêm một giọng đàn bà là lạ, dường như khách Khánh Tiến, Khánh Đông ra nhà Út YẾN, vọng sang: “Anh Danh ơi... Anh Sáu Danh ơi, mở cửa sau mau lên. Thằng Dự bụng đói ăn qua cho anh Sáu đó nghe...”. Giọng khách xởi lởi, thân tình. Chưa kịp mở cửa, Dự nép sát vách tường gọi vào: “Mẹ gọi cho Sáu món này. Nóng nghe”. Lập tức, cánh cửa sau được mở toang. Sáu Danh đưa tay đón nhận trên tay thằng bé khi một tô canh chua giấm trái giát, khi một đĩa ốc bươu luộc, túi trái cây, và có lần chỉ mớ rau cải xanh, vài trái ớt hiểm xanh no nường từ miệt vườn gởi ra.

Khác xa với nhỏ Dự, Út YẾN khăng khăng không đi cửa sau vào nhà Sáu Danh, và ít khi lân la tới chỗ Danh. Sau khi dọn nhà xong đúng hai tháng chẵn, Út mới chịu bước sang nhà Danh. Út đi ngõ trước, và khi vào nhà, Út YẾN viện cớ đi thẳng ra phía sau coi sơ qua bếp nấu ăn, làm liều giặt hộ cho Danh mấy bộ đồ bụi bặm mang đưa trên mắc áo.

Một lần Út YẾN ngồi chơi khá lâu trên chiếc võng giăng kê bên bộ bàn ghế tiếp khách bày ra giữa gian trước. Sáu Danh ngồi ghế đối diện. Bỗng anh rùng mình khi phát hiện đôi mắt đen nhánh của Út YẾN trước kia nay kém phần linh lợi, hiện ra một vết nhỏ trắng nhờ nơi khoé mắt, ngờ nghệch, lơ lảo khi Út YẾN nghiêng đầu nhìn Sáu Danh. Danh dự biết đôi mắt Út YẾN không còn như xưa chính là hậu quả những ngày Út YẾN có mang nhỏ Dự bị giặc bắt giam cầm, tra tấn tại Chi khu Rạch Ráng trước giải phóng không lâu. Gương mặt Út YẾN vẫn màu da bánh mật, mịn màng, hao hao thời Út YẾN còn ở Bến Bàu nhưng đã hiện ra vài nếp nhăn trên trán. Tóc vẫn để dài, nụ cười gượng trông Út YẾN hiền khô. Út tự nhiên nhắc khẽ: “Có chỗ ở ổn rồi, anh Sáu

dời bàn thờ ba mẹ từ Khánh Tiến về nhà mới được rồi. Chi gái thờ phượng cha mẹ ruột sao bằng con trai út. Nhà có bàn thờ, đêm đêm thắp nhang thấy ấm”. Sáu Danh ngồi buồn thiu mỗi lần nghe ai đó nhắc tới ba mẹ mình. Nhất là mẹ chết vì viên đạn “mồ côi” của bọn lính đồn vàm Rach Cui lúc mẹ đi chà gạo trên đường từ nhà máy xay xát Cái Giữa về Khánh Tiến. Lúc bấy giờ Sáu Danh bôn ba trên đất Đông Nam bộ, đang điều trị những vết thương sau một trận công đồn đả viện diễn ra ngày đêm ngay cửa ngõ Đông Bắc thị xã Đồng Xoài. Tổ tam tam của Sáu Danh được đồng đội moi ra, cứu sống từ trong ngôi nhà đổ nát...

“Chuyện nữa, nói anh Sáu đừng buồn em, đến lúc nhà này cần có người đàn bà lo cơm nước, chia sẻ. Độc lập rồi. Muộn rồi!”. Thêm một lần nữa, Út Yển tự nhiên nói khế. Sáu Danh ngồi không yên. “Anh lo cho Út!”. Danh nói thẳng thốt. Sau đó, anh ngồi yên lặng hồi lâu. Một bên bả vai phải hơi lệch nghiêng xuống, đứng hoặc ngồi, dáng Sáu Danh đều hơi nghiêng về phía trước vì những mảnh miếng còn sót lại trong người anh. Danh nói: “Tôi biết mà. Út nhắc tôi để lên án chuyện cũ?!” . Út Yển giật mình, người hơi ngả vào bức tường phía sau, thốt lên: “Nhắc chuyện cũ là nhắc sao hả anh? Đàn bà con gái như em làm sao dám nhắc lại chuyện cũ? Anh Sáu nhầm rồi... ”.

Nói thế xong, Út Yển vội vội, vàng vàng từ giã chủ nhà ra về. Phút chốc, Út để lại chỗ Danh đang ngồi một khoảng trống không, lạnh lẽo.

Chuyện cũ.

Những thứ làm nên chuyện cũ gói gọn trong chuyến Sáu Danh nghỉ phép thăm nhà trên đường trở về đơn vị Trung đoàn 330. Không suôn sẻ chút nào bởi có vài chiếc tàu chiến của giặc hàn bít vằm Bến Bàu. Thêm một túp lều sơ tán ra khỏi xóm đông nhà với một bờ lúa chiêm gần hết gian lều làm chỗ nghỉ tạm cho khách quen thân lẫn đường.

Sáu Danh đứng lặng từ bến sông khi nhận ra cô chủ giữ túp lều lại là Út Yến thời múa hát tung tăng năm đồng khởi, 1960. Hồi ấy Sáu Danh mới mười tám tuổi phụ trách thanh thiếu niên một ấp nằm sát mép rừng U Minh Hạ. Còn Út Yến chỉ là cô bé xinh xắn múa hát giỏi nhất vùng Bến Bàu ven sông Ông Đốc. Không còn nhớ bao nhiêu lần hai người gặp nhau, thân nhau qua nhiều dịp liên hoan, mít-tinh, ngồi xem Đoàn Văn công tỉnh có nữ ca sĩ Kim Chi xuống địa bàn Khánh Bình biểu diễn?

Mới đó mà đã trên mười năm rồi. Út Yến đã thành một thiếu nữ, một Đoàn viên Thanh niên lao động ấp Bến Bàu. Khởi chuyện hàn huyên giữa Sáu Danh, Út Yến tuân ra tới nửa đêm chưa dứt. Và khi chấm dứt câu chuyện, Sáu Danh theo lời chỉ dẫn của cô chủ phải nằm trên lớp lúa ẩm mốc, trần trọc mãi không sao chợp mắt được. Khách lắng tai nghe tiếng tàu giặc nổ máy rì rầm ngoài vằm rạch Bến Bàu, tiếng thở khe khẽ của cô chủ trên chiếc giường thấp lả đà kê bên, có cả tiếng mưa rơi rả rích trên mái lá. Những cơn mưa bụi lất nhắt, kéo dài...

“Lúc dọn chỗ ngủ em quên quăng tấm đắp cho anh. Anh Sáu có bị lạnh không vậy?”. Út Yến hỏi khẽ. Sáu Danh không còn nghe còm cộm dưới sống lưng mớ lúa ẩm mốc được san bằng dưới lớp chiếu, nhồm dầy: “Út còn cái mền nào để đắp không? Anh chưa nghe lạnh...”. Thực sự, Danh chưa biết lạnh vì hơi lúa nóng hầm hập dưới sống lưng, vì hơi ẩm của cô chủ nằm kề bên lan tỏa. Liền đó, một tiếng động khẽ bật ra từ trên vạc giường của cô chủ. Kế tiếp là tiếng dép nhựa kéo lê lẹp kẹp về phía tấm mê bồ chần giữa gian lều. Một chiếc bóng lưng tha lưng thưng trờ tới bờ lúa chỗ Danh nằm. Một tấm đắp rơi đập trên đầu nằm. Sáu Danh hươ tay đỡ lấy tấm đắp dày cộm rồi không hiểu sao một bàn tay anh nắm chặt bàn tay cô chủ. Út Yến không rút tay lại. Út đứng loay hoay, run rẩy một chỗ khiến Danh không kiềm chế nổi. Anh vẫn nắm chặt tay Út, kéo Út ngã dúi về phía mình. Út cố lúi lại mấy lần nhưng không dịch khỏi tấm mê bồ sừng sững trước mặt. Người Út mềm nhũn, run rẩy, chông chông, chênh chênh trên gốc đôn đặt sẵn dưới nền đất. Rốt cùng, dường như có một bàn tay vô hình nào đó nâng Út trèo lên tới chỗ khách nằm. Tức thì, đồng lúa dưới sống lưng Danh thôi cộm lên, nóng rực. Hai con người cùng nóng rực lên như bếp than chột cháy. “Khoan đã... Hẹn khi khác em cho anh!”. Giọng Út khe khẽ, yếu ớt. Danh khát thèm, cuồn cuộn. “Dừng lại đi... Em đau! Ủi dà, em đau! Anh có nghe không? Dừng đi anh...”. Lại giọng Út nghiêng rít, thều thào nhưng chốc sau lạc đi rồi chìm ngấm giữa tư bề vắng lặng. Nổi lên tiếng tàu giặc âm u và tiếng mưa gió rì rào lùa qua túp lều từng hồi dài...

Sáng hôm sau, mặt trời chưa nhô lên khỏi rặng lá dừa nước ven rạch Bến Bàu, Sáu Danh vội vã theo xuồng giao liên vượt qua bên kia sông Ông Đốc.

Chiến sự ngày càng thêm sôi động, căng kéo, giành giật con sông chiến lược - sông Ông Đốc - giữa ta và địch lúc bấy giờ không cho phép Sáu Danh nán lại theo hai triền sông lớn một ngày. Trung đoàn 330 của anh nhận lệnh hỏa tốc từ Quân khu 9, hành quân theo đường giao liên một mạch tới chiến trường miền Đông Nam bộ...

“Chuyện cũ! Đàn bà con gái như em làm sao dám nhắc lại chuyện cũ không hay ho gì? Anh Sáu nhàm rồi...”. Lần thứ hai, thứ ba, sang nhà Sáu Danh, Út Yến vẫn lặp lại câu nói ấy trước khi Út vội vội, vàng vàng từ giã chủ nhà ra về.

Sáu Danh nghe đau nhói trên ngực. Có lần Danh mạnh dạn thú nhận hết tội lỗi về mình, tự

lên án mình trước mặt Út Yến. Nhưng rồi sau đó không lâu, Danh có lý do bào chữa cho mình và tự nhiên người ngoài câu chuyện cũ. Đó chính là lúc Danh nhớ lại lời đồn đãi râm ran chết người: Út Yến đi lại với người tình cũ, một anh chàng có biệt danh “Tứ B40”, có con!

Nhưng Tứ B40 là ai vậy? Sáu Danh thường ngồi moi ra trong trí nhớ một anh chàng có biệt danh Tứ B40. Anh cố nhớ lại từng trường hợp hy sinh anh dũng của nhiều chiến sĩ, nhiều anh em quen biết thường lui tới hai triền sông Ông Đốc, có cả vùng sông nước Cái Tàu chạy ra vàm Hương Mai, đổ ngược lên phía sông Trèm Trèm, kinh Chín Rươi... Chắc chắn không phải là thằng Út Ngây ở xóm Bến Mả đổi tên Chiến Thắng trước khi gia nhập đơn vị vũ trang huyện Trần Văn Thời. Chiến Thắng cùng đồng đội trong tổ tam tam nhin khát, nhin đói, nhin rượu bám biển lá dừa nước ròng rã ba mươi ngày mới “búng” được hai chiếc phum chuyên thả máy ghi tiếng động theo các vàm rạch trên tuyến sông Ông Đốc. Hai chiếc phum tan tác. Tổ tam tam mất hai người. Càng không phải Tín Đen xóm Rạch Ruộng đổi lấy hai chiếc mặt dựng chở trên trăm tên lính Thủy quân lục chiến bằng sinh mạng của mình: Giặc ở Chi khu An Xuyên chi viện bằng máy bay trực thăng vây chặt trận địa. Tín Đen bắn hết đạn rồi sau đó bị toán lính bộ từ Chi khu Rạch Ráng bắt chặt đầu, bêu đầu lâu trên đọt mắm ven đê nhằm hù dọa những ai gan trời dám đụng tới tàu sắt! Còn Tứ B40 hy sinh trong trường hợp đặc biệt khác kia!

Là xạ thủ B40 nhưng hôm ấy Tứ không mang kè kè khẩu súng B40. Trận đánh tàu phát hỏa từ tung thâm kết hợp hỏa lực trên bờ, dưới sông và phía biển sắp diễn ra tại cửa sông Ông Đốc nhưng lễ truy điệu được tổ chức trước cho Tứ B40 tại ngọn rạch Bến Bàu. Trong khuôn viên ngôi trường Tiểu học, dưới tàn cây tràm, người đại đội trưởng đơn vị Đặc công huyện đứng nghiêm trang chủ trì lễ truy điệu. Đại diện cán bộ Dân Quân Chính xã Khánh Bình đọc tiểu sử Tứ B40. Giọng người đọc tiểu sử bị lạc đi vì xúc động. Buổi chiều tím lịm. Im lặng. Người đứng, ngồi trên sân đất ướt át nghe nổi đau sâu hơn, day dứt hơn. Niềm vinh quang lớn hơn. Khi đó, Tứ cười hiền, không nói sau khi đọc mấy dòng hứa hẹn...

Câu chuyện Tứ B40 một mình đánh tung thâm bắt đầu từ lúc chập choạng tối khi chiếc xuồng be chín được ngụy trang bằng mớ lục bình xanh lặc lè; những chiếc lá lục bình to bằng phủ lấp mất hai mạn be xuồng nhập vào dòng sông lớn trôi xuôi ra biển. Một xuồng. Một người. Thêm một chiếc thùng sắt hình vuông vức chứa đầy chất nổ có sức hủy diệt khá lớn nằm gọn trong lòng xuồng. Tứ B40 nằm ngửa người trên sạp lá. Tứ vẫn nằm ngửa người lâu lắm nhìn sao trời, nhìn mặt sông càng ánh lên những vệt lân tinh do đàn cá đối rượt đuổi hai bên mạn be xuồng. Sao trời nhấp nháy liên hồi. Sao nhận mặt người. Người nhìn sao nhớ nhà, nhớ mẹ. Mẹ một mình chèo xuồng đi đâu? Sông dài thăm thẳm, mẹ có sao không? Vậy là con không kịp từ giã mẹ được rồi... Mẹ tha lỗi cho con... Tứ nghĩ. Càng gần tới cửa biển, sông càng rộng ra với hai bờ lá dừa nước đen thẫm. Nước sông mặn đắng. Gió lên. Nhấn nha xuôi sông xuôi gió, những giề lục bình lắc lư trôi nhanh về phía biển...

Vẫn nằm ngửa người trên sạp lá, một tay nắm chắc cán dầm kẹp sát một bên mạn be, Tứ hướng mũi xuồng chui vào khe giữa một bãi tàu neo đậu gần bít cửa sông Ông Đốc. Trong tích tắc, giề lục bình lật lay khê chạm vào thân tàu. Lập tức, một ánh chớp loé lên sáng lòa và kéo theo những vệt lửa lớn đỏ rực một vàm sông...

Tứ B40 hy sinh trong trường hợp đó: Một trận phá mảng, hủy diệt “Ham đội nhỏ trên sông” của Mỹ kinh thiên động địa! Tiếng tăm Tứ B40 nổi lên như cồn làm Sáu Danh khó quên những lời đồn đãi râm ran chết người: Thằng Dư đã có cha! Nhưng chỉ bấy nhiêu chưa đủ. Đó chỉ là những lời ong tiếng ve chưa đủ để Sáu Danh từ chối tình yêu của người mình yêu như Út Yến.

Sáu Danh không yên. Thường đêm trong gian nhà mới, Danh hay bị ám ảnh chuyện cũ, lặng lẽ đưa mắt nhìn vào hai bức tường loang lổ với nhiều vệt lọ lem và nhiều hình thù kỳ quái, cộng thêm những dòng chữ viết bằng than đen ngoằn ngoèo, nhem nhuốc. Tất cả những gì hiện ra trên hai bức tường cho thấy một cánh quân Cách mạng, cũng có thể là đồng đội của Tứ B40 tiếp quản thị xã dùng nơi này, chính là ngôi nhà Thương phế binh Sáu Danh đang ở - nhà Không số - làm chỗ nấu cơm bằng than đước, củi mục... Chưa có thời gian rảnh rỗi để Sáu Danh

bôi xóa những vết bẩn duy nhất bằng cách quét vôi mới hai bức tường. Những túi lúa giống treo lủng lẳng trước hàng ba, hai bên mép cửa sổ hút hồn Sáu Danh. Cộng thêm những việc có tên và không tên buộc Danh cứ đầu tắt mặt tối từ cơ quan dẫn dài tới nhà. Vả lại, cuộc sống vật chất hụt hẫng, thiếu thốn của gia đình khiến Danh có nhiều lúc chán chường, uể oải. Được cái, Danh biết rút ra khỏi những tâm trạng nặng nề và buộc con người có nhược điểm yếu đuối thiếu bản lĩnh như anh hướng tới những công việc mới ở Phòng nông nghiệp thị xã.

Danh yên phận làm trưởng Phòng nông nghiệp. Gần hai mươi năm tham gia Cách mạng, mình mấy đầy thương tích, nay đứng vị trí Trưởng phòng hẳn chưa có dấu hiệu tiến thân. Khi đó, khối bạn bè của Sáu Danh đi lên bằng năng lực, khối óc của mình. Có người tiến nhanh do có thành tích cũ. Người sống bằng mảnh khoé, sống nhiều mặt, giả tạo, cơ hội. Nhiều người tham gia chống Mỹ cứu nước đã hy sinh. Và trong số bạn học cũ có thằng chèo đò, bán vé số nuôi con ăn học; đứa làm sĩ quan ngục chết trận, đứa sang Mỹ, Ca-na-đa... Đứa vượt biên ra nước ngoài không thành như Vinh Lũn bạn thân của Sáu Danh từ thời niên thiếu.

Vinh Lũì sống chật vật, thiếu thốn nhưng chưa đến nỗi phải kêu than nhờ đồng tiền của chị Cẩm Liên Cally từ Mỹ rót về. Khi Vinh Lũì, khi Ngọc Tú, mà phần lớn là Vinh Lũì đổ đường lên tới Bưu điện Cần Thơ ký nhận tiền. Vinh nhàn nhã học làm sang: Quần vải ka-ki mới toanh đã rách bươm hai đầu gối do tự tay Vinh Lũì dùng lưỡi lam rọc ra, làm nổi. Áo thun “ cá sấu ” từ Mỹ gửi về. Xe đạp ngoại sườn ngang chạy nhong nhong khắp chợ, loanh quanh vùng ngoại ô suốt buổi, suốt ngày mới chịu về nhà. Về đến nhà, Vinh Lũì cúi mũi, cúi mắt vào chồng sách báo...

Càng dần sâu vào thời cuộc, gương mặt Vinh Lũì thường đưỡn ra với chiếc cằm dài và những nếp nhăn hằn rõ trên trán. Thoạt nhìn, trông cách ăn mặc của Vinh Lũì không giống bất cứ ai; càng để ý nghe Vinh Lũì nói chuyện ngoài đời toàn chuyện thiên la địa võng, đầu đầu... Nhưng riêng với người bạn thân như Sáu Danh, Vinh Lũì thường hay tò mò tìm hiểu và hay gọi chuyện. “ Tao giao trước nghe... Danh mày đừng chụp mũ mình mới dám hỏi thật nghe... ”. Bước vào gian nhà mới của Sáu Danh, ngồi chưa nóng đít, Vinh Lũì lên tiếng. Danh cười khề khà. Vinh tiếp: “ Đảng Cách mạng mấy cha đánh giặc, hay, quá hay, nhưng hà hưởng gì sau đó đi triệt tiêu nền sản xuất dẫn tới cảnh nghèo kiệt này? ”. Danh ngẩng lên, hai vành tai ửng đỏ. “ Triệt tiêu nền sản xuất? Mình sắp đi năn nỉ bà con nông dân ở xóm Kinh Xáng Nước Trong, xóm Ô Rô Nước Ngọt... làm lúa ngắn ngày, một năm thu hoạch hai vụ lúa. Làm gì có vụ triệt tiêu sản xuất, ông Vinh? ”. Danh nói. Vinh Lũì hăng lên khác thường: “ Nói có sách, mách có chứng: Tiêm bán phần bốn Hoà Hoà có bao nhiêu vốn liếng, vòng vàng mà các cha liệt họ vào thành phần tư sản, đánh! Đánh tuốt... ”. Vinh Lũì chưa thôi: “ Đến trại heo giống cũng không còn. Bạn Danh mày biết không, giống heo “ Giot-xia ”, ngoài kia gọi “ lợn ngoại ” nuôi mau lớn như thổi nhưng biến mất vì chủ trại heo giống bị liệt vào thành phần tư sản, đánh. Đánh tan tác hết, còn gì? ”.

Ở một nơi chỉ có hai người bạn học, Vinh Lũì nói càng hăng, không biết giữ kẽ khiến Sáu Danh có nhiều lần bị đuối lý. Nói xong, bất cần nghe Danh nói lại, Vinh Lũì lật đật dắt chiếc sườn ngang ra cổng, không quên với tay tóm lấy một túi hạt giống lúa ngắn ngày mang về nhà coi thử. Thoắt cái, Vinh Lũì ngồi chễm chệ trên chiếc xe đạp sườn ngang, lưng gò xuống, râu tóc bay bay ra tới đường Cát lớn.

Ba hôm sau, đúng hẹn, Sáu Danh ngồi nhà đợi mãi không thấy Vinh Lũì tới. Cho đến xế dài, Ngọc Tú xuất hiện. Trước Ngọc Tú, nhỏ Dự lẻo đẻo đi ngõ sau vào nhà chơi với Sáu Danh. Tú vờ vỉnh với Sáu Danh, người cúi xuống ôm chầm thằng bé Dự đang nằm lắc lư trên võng. “ Dữ đa... mấy tháng về nhà mới cao lớn cỡ này... Bà Út Yến có phước phải không anh Sáu? ”. Tú nói tự nhiên, một bàn tay vuốt vuốt lên mái tóc dày của thằng bé, mắt không rời Sáu Danh.

Nhỏ Dự tuột nhanh xuống đất ôm ghì hai chân dì Ngọc Tú. Tú hỏi: “ Mẹ có bên nhà không vậy, Dự? Con mời mẹ qua đây chơi. Nói có dì Tú tới... ”. Dự cười chúm chím, khề đáp: “ Mẹ đi đám cưới. Mẹ không qua đây nữa đâu! ”. Tú tròn mắt, hỏi dồn: “ Sao có chuyện lạ vậy con? Có thì nói, không thì thôi nghe ”. Dự cười, vừa nhoài người vượt ra khỏi vòng tay dì Ngọc Tú.

Thả thằng bé đứng yên chỗ Danh, Ngọc Tú lẳng lặng ra sau bếp. Lần nào tạt qua nhà Không số cũng vậy, Ngọc Tú có thói quen để mắt tới chỗ ăn chỗ nghỉ của Sáu Danh. Tú rửa chén, dọn dẹp, dịch nhẹ mấy loại keo chai trên chiếc kệ nhỏ bằng gỗ; Tú loay hoay thu xếp mùng mền chiếu gối bung thùa trong phòng ngủ của Danh, chưa kể thu gom mớ bọc ni-lông lớn nhỏ chứa hạt lúa giống rơi rớt lung tung xếp vào một góc. Bất chợt, cô gái phát hiện chân mùng thả tập tãi xuống vạc giường in dấu kim chỉ vá víu khéo léo khiến Tú có cảm giác mẹ nhỏ Dự chẳng đi đám cưới đám hỏi đâu xa; Út Yến đang ngồi im thín thít chỗ xó tối nào đó trong gian nhà này!

Hăm mươi chín tuổi, chưa chồng, Ngọc Tú trải qua hai mối tình đầy sóng gió, chua chát. Một, với anh chàng kỹ sư cầu đường chế độ cũ trốn thoát ra nước ngoài không một lời nhắn nhe, từ già. Thêm chàng trai thứ hai trắng trẻo, bô trai, ổn định công ăn việc làm trong một cơ quan nhà nước tỉnh. Ngọc Tú gửi gắm biết bao hy vọng vào chàng trai thứ hai này, nhưng không lâu,

tan vỡ!

Chuyện nhẹ tênh nhưng cay đắng, đau đớn. Ngọc Tú cố quên đi bằng cách lao vào những công việc thường nhật với Út Yến. Tú thường mệt lã người với nhiều công việc do Út Yến phân công. Tú nhập cuộc khác hẳn ông anh Vinh Lũì dửng dưng, bất mẫn. Và càng sống gần Út Yến, tự dưng Ngọc Tú muốn có đứa con trai như Út Yến có nhỏ Dự. Phải chăng vì lẽ đó, nhỏ Dự mền dì Ngọc Tú hơn ai hết ở thị xã cuối nước cùng trời này. Đố ai gỡ tay bắt nhỏ Dự từ trên yên xe đạp sau lưng Ngọc Tú xuống đất? Một dì, một cháu thả “tàng tàng” trên con đường sỏi đá trộn lẫn mớ cát vàng cùng màu với hàng tre ngà ven hồ nhân tạo. Nhỏ Dự hứng chí, đầu ngả sang một bên, hai tay ôm ngang eo lưng dì Ngọc Tú, giục dì Tú chạy nhanh nhanh mới chịu.

Từ nhà Sáu Danh lúc mặt trời chiều còn lổ dạng mãi cho tới lúc phố chợ lên đèn không ai trông thấy Ngọc Tú dừng xe thả nhỏ Dự xuống trước mặt nhà Sáu Danh, nhà Út Yến. Không đợi nổi Ngọc Tú chở thẳng Dự về tới nhà, Sáu Danh ngồi ăn cơm một mình. Ngồi ăn cơm một mình Sáu Danh không khỏi tủi lòng. Gia đình. Danh mơ muốn có một gia đình đầm ấm, hạnh phúc hơn ai hết. Nhưng nhỏ Dự có giống cha không? Một mái tóc dày đổ loăn xoăn xuống trán, sóng mũi dọc dừa, mắt buồn... giống Sáu Danh. Còn ai đó ngồi lê đôi mách: Dự cao to, tai to, hao hao dáng Tứ B40 lui tới biển lá dừa nước tại vàm Bến Bàu báo hiệu một trận đánh tàu cực kỳ nguy hiểm sắp nổ ra... Không còn nhớ bao nhiêu lần Sáu Danh tự hỏi, phân vân rồi tự trả lời. Ngực anh nghe đau nhói lên...

Bảng đi mấy hôm, giữa trưa mưa thúi trời thúi đất, bỗng vang lên tiếng điện thoại đổ liên hồi: “Anh Sáu có ở nhà không vậy? Chịu khó mở cửa sau có người Khánh Tiến muốn gặp nghe. Cửa sau!”. Cửa mở. Không phải nhỏ Dự chạy lon ton như anh tưởng. Út Yến đội áo mưa, dép mũ kéo lê lép kẹp qua rãnh thoát nước hiện ra trước cửa.

“Chuyện cũ!”. Sáu Danh đoán đúng. “Anh Sáu nghe rõ em nói đây: Anh đừng nghĩ Út Yến này muốn chen vào đời tư của anh đâu nghe? Không. Em đã cố vượt qua trong chiến tranh rồi, lẽ nào tới thời bình?...”. Út nói, kèm theo một ánh nhìn mệt mỏi, căm giận. Lại tiếp: “Anh Sáu cứ yên tâm. Thằng Dự có một người cha hy sinh trong chiến tranh. Em đã thú nhận với tổ chức rồi. Không phải là Tứ B40 như anh đoán đâu nghe. Em bị kỷ luật cảnh cáo trong Đảng, em chịu đựng, em bị xúc xiêm, em tan nát để cho anh tiến thân. Với em, gặp bất cứ hoàn cảnh nào đi nữa, em cũng cắn răng cam chịu. Năm sáu năm rồi, còn gì! Anh Sáu cứ yên tâm”.

Năm sáu năm! Từ một tai họa lớn “Út Yến có chữa hoang” như từ trên trời rơi xuống cuối năm 1974, đến nay, Sáu Danh đi biệt mù san đã chưa một lần về thăm mẹ con Út Yến! Sáu Danh nhớ như in. Ngồi trước mặt Út Yến, máu đàn ông nổi lên, Sáu Danh đưa tay vỗ vỗ lên ngực mình thùm thụp: “Tại anh! Yến ơi!”.

Năm ấy mưa muộn. Mưa liên miên như trút nước xuống đường sá nội ô chưa kịp hồi sinh sau chiến tranh. Những đám mây đen vây phủ khoảng trời chỗ ngã ba sông - cái rốn - của thị xã cuối nước. Lại mưa... Vườn chim giữa lòng thị xã thường trơ ra những cành cây trụi lá, khẳng khiu, không một bóng cò trắng bay về tìm chỗ đậu lúc chiều tàn. Đất nội ô, ngoại ô, nước ngập đọng vũng. Con đường trải đá từ Bùng Binh Chợ Nhóm cũ chạy qua cửa hàng phân phối bách hóa ngập ngựa nước mưa. Quang cảnh ngoài trời hiện ra dòng người, dòng xe lũ lượt chạy mưa cuồn cuộn, nhộn nhấc khác hẳn phía bên trong khuôn viên cửa hàng phân phối bách hoá hoàn toàn yên tĩnh.

Thủ trưởng lẫn cô thư ký đánh máy kiêm tạp vụ của cửa hàng bách hoá vẫn còn nán lại sau giờ tan tầm. Ngọc Tú hí huí dọn dẹp lau chùi bàn ghế. Út Yến ngồi thừ ra trên bàn làm việc, ghé mắt sầm soi chồng giấy giới thiệu mua hàng nhu yếu phẩm còn ách lại, trong đó có cả tấm giấy giới thiệu của Trường phòng nông nghiệp thị xã Phạm Danh...

“Chị Út nhận cho em món này. Nhà chị ở trong quê, ngoài này thiếu thốn dễ xoay xở hơn”. Đứng ngấp nghé sau lưng Út Yến, Ngọc Tú vừa lên tiếng vừa đặt mấy túi quà lên bàn. Út Yến tròn xoe hai mắt: “Sao lại có chuyện này, Tú? Khẩu phần mua hàng hằng tháng như nhau hết mà. Nhường cho chị, Tú lấy gì xài?”. Ngọc Tú nhanh nhẩu đáp: “Nhà em ít người. Có bà chị Hai lo tiếp”. Út từ chối ra mặt: “Tháng này mua được mười gói thuốc lá cái đen, hai gói cái vàng. Anh Vinh nhìn không hút thuốc cái vàng, đem bán, mua lại mười gói thuốc đen để dành hút tháng sau”. Út dừng do một cơn gió thổi thông thốc vào cửa chính. Lại tiếp: “Còn bột giặt, bột ngọt, đến vật nhỏ tẹo như chiếc lược lam đều cần thủ trong nhà. Thời thóc cao gạo kém, Tú hiểu chứ”. Út Yến vẫn khẳng khái. Ngọc Tú không rời chỗ Út Yến...

Thấy khó từ chối, và sau một lúc do dự, Út Yến nhận mười gói thuốc lá cái đen từ trên tay Ngọc Tú. Út buồn buồn không nói lý do ông già trong quê đang trong cảnh vắn thuốc rê bằng loại giấy tái sinh khét lẹt, vẫn không hé ra tháng này nhà Út dôi ra bịch bột giặt của người bạn tù – Tuyết Hoàng - gọi cho vì cô ta dư biết nhà Út Yến có thêm thằng bé Dục và khách khứa từ trong quê ra. Tự dưng, Út Yến ngồi lặng đi hồi lâu trước mặt Ngọc Tú. Út Yến nhớ cha, mà lạ kia, mỗi lần chợt nhớ tới cha bao giờ Út Yến cũng bắt gặp hình ảnh một ông già râu tóc bạc phơ đang vượt qua một bức tường lửa cứu con. Ông đi như chạy trước những nòng súng AR15 chĩa về phía ông: “Thả con tao ra!...Thả ra!...”. Út Yến bị giắc bắt trấn nước, rồi từ mương nước được đưa lên bờ và bị giẫm đạp lên bụng, lên ngực đến lúc phải ới nước ra. Út lịm đi cho đến khi tỉnh dậy mới biết mình đang bị nhốt trong một trại giam của giặc, không thấy mặt cha mới vừa vượt qua những nòng súng đen ngòm khạt lửa để cứu con mình...

Mất ba phút, Út Yến tỉnh lại rồi liền day sang Ngọc Tú: “Nhận cho chị món này...”. Út khẳng khái. Biết tính Út Yến miệng nói tay làm, Tú không kịp từ chối món quà tặng của thủ trưởng. Yến mừng. Yến hơi yên tâm vì đứa chị nhận về mười gói thuốc lá cái đen, biểu lại cho đứa em bịch bột giặt! Nghèo ời là nghèo! Yến mỉm lòng, sắp khóc. Ngoài trời vẫn còn đổ mưa. Cả hai chưa chịu đèo nhau bằng chiếc xe đạp của Ngọc Tú về nhà. Câu chuyện giữa thủ trưởng và cô nhân viên đột ngột quay sang hướng khác.

“Anh Vinh kiếm được chỗ làm chưa vậy, Tú?”. Út Yến hỏi. Tú cười nheo cả hai mắt: “Chị Út khéo lo xa, có nước hủ-lô tới kéo anh Ba em đi làm?!...”. Út Yến ngẩn người hất đuôi tóc ra phía sau lưng: “Tú nói sao nghe lạ vậy? Người có ăn học như anh Vinh không đến nỗi nào? Nhận xét về anh Vinh như vậy là không nên, càng không công bằng nghe, Tú”. Út tiếp: “Chỗ Tuyết Hoàng bạn chị làm Giám đốc Công ty chất đốt còn thiếu người, anh Vinh có thể xin việc phòng hành chánh?”. Ngọc Tú giật mình. “Không được đâu, Út ời, chỗ đó em có tới rồi...”. Tú nói chưa dứt, Út Yến chen hỏi: “Tú đi xin việc cho ông anh?”. Tú lắc đầu, đáp ngay: “Không phải vậy đâu Út, em tới Công ty chất đốt xin việc cho em. Không giấu giếm chị, người ta xô ngang vì hồ sơ xin việc của em có kèm lý lịch xấu...”. Ngọc Tú đứng im. Đôi mắt rần rần nước mắt. Út Yến dợm

đứng dậy, bấm nhẹ mấy ngón tay vào một bên bả vai của Tú. Út nói: “Năm ngoái, năm kia khác, năm nay khác. Hoàn cảnh chiến tranh, Tú ơi...”. Cả hai ngồi im lặng, nhìn mưa...

Thế rồi ít ai ngờ rằng sau đó chưa đầy một tháng, câu chuyện tìm việc làm cho Vinh Lũ bắt chợt, nhẹ hơ, lóe lên buổi chiều ngồi đợi ngót mưa của Út Yến, Ngọc Tú, biến thành sự thật: Vinh Lũ nhận được giấy mời thử việc của Công ty chất đốt!

Cầm tờ giấy có chữ ký của Giám đốc Tuyết Hường trên tay, chưa chịu đi thẳng sang Công ty chất đốt, Vinh Lũ hốt hơ hốt hải tới hỏi ý kiến thẳng bạn thân Sáu Danh. Nhưng không may cho Vinh Lũ, Danh có việc phải xuống cơ sở ít nhất năm sáu hôm mới quay về. Đành dạy sang hỏi ý kiến đứa em gái trong nhà. Lạ kia, Ngọc Tú đứng đưng đến khó hiểu. Vinh Lũ dư biết đứa em gái không tin ông anh người đầy dẫy tâm trạng và chưa chịu nhập cuộc. Thêm nữa, Vinh Lũ bị mặc cảm chính vì lý lịch có tên cha mình, một nhân viên chế độ cũ, một Phó chánh văn phòng Ty điền địa chế độ cũ trôi vào cơ quan Nhà nước nếu anh chịu nhận việc nơi này... Nhưng khi từ chối không nhận việc làm ở Công ty chất đốt, Vinh Lũ này phải lên tiếng với người ta chứ! Nghĩ vậy, không chờ nổi Sáu Danh, không cần hỏi ý kiến Ngọc Tú, Vinh Lũ tự đi một mình. Quần bò. Thay chiếc áo thun “cá sấu” bằng chiếc áo sơ-mi trắng ngắn tay, Vinh Lũ cỡi chiếc xe đạp sườn ngang tới Công ty chất đốt.

Cơ ngơi Công ty chất đốt mới hình thành đầu hôm sớm mai nằm lọt thỏm giữa mớ cọc tràm, củi đước, gạch đá, xi-măng đước xếp ngay ngắn từ bến sông lên đến tận cửa ra vào. Mái thiếc ba gian nóng hầm hập. Tất cả những gì hiện ra trước mắt ngoài sức tưởng tượng của người khách xa lạ lần đầu tiên bước chân tới một doanh nghiệp Nhà nước như Vinh Lũ.

Vinh Lũ đứng ngồi không yên từ khi dựng chiếc xe đạp sườn ngang xé cửa chính tới một phòng khách tuyênh toàng với bộ bàn ghế bằng gỗ thông cũ kỹ, một chiếc máy đánh chữ sét gở, một chiếc ra-di-ô Nhật đước áo ngoài bằng lớp vải ka-ki màu xanh nhạt, một bình thủy nước Trung Quốc, mấy chiếc tủ đầy ắp sổ sách, giấy tờ...

Bước thêm mấy bước, lướt qua cô thư ký ngồi nghiêng đầu bên chiếc máy đánh chữ sét gở, Vinh Lũ như bị hớp hồn trước một bông hồng rực rỡ: Nữ Giám đốc Tuyết Hường!

Tuyết Hường ngồi bất động trên một chiếc ghế đặt chếch chỗ khung cửa sổ. Nắng gió từ phía sông Gành Hào, từ ngã ba sông như lửa hết vào khung cửa nhỏ này. Tuyết Hường mặc bộ đồ bà ba đen làm tôn lên nước da trắng ngần. Gương mặt trắng hồng, ngồi ngời. Tóc cắt ngắn vừa phủ đôi vai. Lưng thon. Đôi mắt bồ câu đen nhánh. Hường đẹp y như lời Ngọc Tú tả khiến Vinh Lũ khó tin Tuyết Hường có một dạo đi Thanh niên xung phong từng mang vác vũ khí từ bến Vàm Lũng Mũi Cà Mau lên tận vùng đất đỏ Đông Nam bộ; không tin Tuyết Hường vào tù ra khám chung với Út Yến. Người ta đồn ầm lên rằng ba tên “Việt Cộng” đeo tàu lá đu đủ không gãy kia mà!... Bao nhiêu thứ Vinh Lũ bị nhồi nhét trong đầu từ chế độ cũ nay trỗi dậy...

Không đợi Vinh Lũ lên tiếng, Tuyết Hường rất đổi hồn nhiên, hỏi: “Đố anh Ba biết lý do tại sao tui em mời anh Ba tới Công ty tui em?”. Vinh Lũ ngược lên nhìn Tuyết Hường. “Đi trả lời phỏng vấn? Đi cảm ơn Công ty!”. Vinh Lũ nói gọn lỏn nhưng chất giọng nghe nặng nề, ưu tư. Hường nén cười, tay vệt mớ tóc rũ xuống trán, nói nghiêm: “Gặp để tham khảo với anh thôi mà. Vậy là, về thứ nhứt, sai; về thứ hai, không đúng vì Công ty tui em chưa giúp được gì cho anh và Ngọc Tú. Anh Ba đừng nói thế tui em ngại”. Vinh Lũ ngồi lặng thinh ra vẻ bối rối. Hường tiếp: “Nghe Tú nói anh Ba học Đại học năm thứ hai?”. Vinh Lũ vẫn trả lời nhát một: “Đúng. Khoa văn. Giải phóng, nghỉ học”. Tuyết Hường tự nhiên bặc bạch như người nhà nói chuyện trong nhà: “Khâu sản xuất, thiếu; lực lượng tiếp nhận vật tư, phân phối, thiếu; nhân công, thiếu; nhân viên cơ quan đại diện một số nơi, thiếu; kế toán thanh toán, thiếu...Thiếu nhiều. Anh Ba chọn được việc gì?”. Đáp lại, Vinh Lũ vịn vào hoàn cảnh gia đình đơn chiếc để từ chối...

Vẫn ngồi bất động trên chiếc ghế thường ngồi tiếp khách, Tuyết Hường nói một thôi dài. Giọng ấm giống giọng nói Út Yến khiến Vinh Lũ bị cuốn sâu vào câu chuyện. Tuyết Hường dành non tiếng đồng hồ tiếp chuyện với Vinh Lũ, nhưng cuối cùng, chưa thuyết phục được con người

trần đầy mặt cảm như Vinh Lũ. Đành vậy.

Tiến Vinh Lũ ra về, Tuyết Hường lật đật rời chiếc ghế từ phòng khách theo Vinh Lũ ra tới chỗ dựng chiếc xe đạp sườn ngang. Bỗng, Vinh Lũ bị hoa mắt khi thoáng nhận ra dáng đi chậm chạp, yếu ớt, khập khiễng của Tuyết Hường. Không tin vào mắt mình, không còn biết giữ ý, Vinh dừng lại chỗ dựng chiếc sườn ngang chập lâu trước mặt Tuyết Hường. Hồn phách Vinh Lũ như tan biến vào con sông lớn nhẩn nha trước mặt. Tại sao lại có chuyện trớ trêu, nghiệt ngã thế này? Môi má đẹp. Gương mặt đẹp, phúc hậu. Lưng thon thả...Tuyết Hường bị tật bẩm sinh? Không. Tuyết Hường có lần bị thương suýt chết trong chiến tranh chứ không phải như Vinh tưởng.

Chuyện kể: “Một buổi chiều. Một Bàu Sen. Tên gọi Bàu Sen nhưng không có thảm lúa đỏ đuôi, sen nở, thay vào đó là những lùm diên điển chứa chấp Tiểu đội nữ Thanh niên xung phong chống trả một mất một còn với đàn trực thăng hung hãn. Bàu Sen nằm giữa cánh đồng mênh mông cách mé rừng U Minh Hạ non năm cây số đường chim bay. Đạn đại liên mười hai ly bảy, pháo rốc-kết từ trên không trung tuôn xuống như mưa. Những nòng súng tiểu liên từ mặt đất, mặt nước giương thẳng vào thân những con quạ đen bay rợp trời, nhả đạn. Những lùm diên điển bị tốc tả, bị búng cả gốc rễ nằm tập tãi trên mặt nước, Bàu Sen càng thêm trơ vơ giữa đồng. Thêm nữa, trận chiến với thế cô sức yếu dẫn đến nửa tiểu đội nữ Thanh niên xung phong hy sinh! Tiếp sau, từ một cụm lục bình xanh um, tan tác, Tuyết Hường bị trôi giạt tới một hốc cỏ nân chỗ hai con bờ đất giáp nhau, nơi bầy cóc nhái ềnh ờng nhảy lồm bồm trong những giề lá cỏ. Không yên được nửa phút. Tuyết Hường bị một mảnh miếng ghim vào bắp chân trái chui tới tận gối, chạm xương. Một chân trần bê bết máu gối lên con bờ đất, một nửa người Tuyết Hường nằm nước chiu dưng. Mãi cho tới sau khi một con quạ đen bị trúng đạn, run rẩy, bốc lửa, nhào lộn xuống đồng nước, Tuyết Hường được đồng đội dìu ra khỏi trận địa lúc tối mờ mặt người...”.

Sống, làm việc chung với Út Yến, thỉnh thoảng Ngọc Tú được nghe Út Yến kể lại nhiều kỷ niệm sâu sắc về chiến tranh nhưng cô chưa hề được nghe Út Yến kể lại chuyện Tuyết Hường bị thương dẫn đến đôi chân tật nguyền. Thế nên Vinh Lũ hoàn toàn bị bất ngờ, hụt hẫng, bàng hoàng lần đầu tiên gặp mặt Tuyết Hường cũng phải. Chuyện cũ. Còn vô vàn mẩu chuyện tương tự chuyện Bàu Sen trong chiến tranh hãy còn ấp ủ, mới nguyên buộc Vinh Lũ, kể cả cô em Ngọc Tú mò mẫm, tìm hiểu để suy gẫm kể từ khi Vinh Lũ đích thân đến Công ty gặp tận mặt Tuyết Hường.

Tuyết Hường xa lạ bắt đầu gần gũi với gia đình Vinh Lũ. Tuyết Hường thường hiện ra trước mắt Vinh Lũ với đôi mắt đen nhánh, ưu tư, gương mặt trắng hồng, ngời ngời nhưng dáng đi khập khiễng khiến con tim Vinh Lũ nhiều phen đau thắt...

Sau dịp tiếp xúc với Tuyết Hường tại Công ty chất đốt, có người tung tin Vinh Lũ được Sáu Danh giới thiệu vào Phòng nông nghiệp nhận việc làm? Còn lâu. Nhờ vả người dung nước lã đã đành, đằng này, nắm áo thắt bạn chân ướt chân ráo, mới ổn định chỗ ở, tội nghiệp cho Sáu Danh. Vinh Lũ nghĩ.

Vẫn sống kiểu sống bất cần mưu sinh, bất cần đời. Không công ăn việc làm. Vinh Lũ với chiếc xe đạp sườn ngang chạy phơ phơ, rong rổi khắp nội ô ra tới ngoại ô. Hết đường sỏi đá, Vinh Lũ đứng lóng nhóng hướng mắt về hướng xa xăm, tiếc rẻ. Khi đó, Ngọc Tú ngày hai buổi chôn chân tại cửa hàng phân phối nhu yếu phẩm với Út Yến. Vinh Lũ thui thủi, lặng lẽ đi đi, về về ngôi nhà có gian gác xép nửa trên bờ, nửa dưới sông. Duy có điều Vinh bắt đầu ý thức tới nhiều người từ phía bên kia chiến tuyến khác hẳn chí hướng của cha anh đang có mặt ở thị xã cuối nước này; biết để tâm tới những cảnh đời vui, buồn, đau đớn, hạnh phúc diễn ra trước mắt anh.

Những năm hòa bình đầu tiên chưa yên. Nhiều gia đình từ ấp “Tân sinh” hối hả dọn nhà về quê cũ. Ngược lại, nhiều người ở quê dầm mưa dãi nắng lục tục kéo ra thị thành tìm cách sinh nhai.

Người an cư lạc nghiệp nơi chợ búa đi vùng kinh tế mới, đi xa lơ xa lắc... Dòng người vượt biên không dứt vì nhiều lẽ: Ngõ ngàng trước cảnh dùng tem phiếu đong gạo, mua nhu yếu phẩm, mua cám về cho heo ăn, kể cả hơn chục mét vải trắng chịu tang cha mẹ, ông bà vừa mới mất. Và vì còn ngán ngại đám con nhỏ thất học, vì sợ mớ của cải sẵn có, sắp có trôi nổi đâu đâu, vì mặc cảm lơ dĩnh ít nhiều với chính quyền nguy Sài Gòn, vì hận thù cá nhân với lý do trong bà con thân tộc có người chết trận, vì mất lòng tin...Tránh Rạch Gốc, Khai Long, họ ra Vàm Lũng, Kinh Năm. Tại cửa sông Ông Đốc, tránh đồn Biên phòng, họ men theo Kinh Hội, Rạch Dinh... gặp biển. Thấy chết trước mắt: Bệnh hoạn dọc đường, chết; khát nước, chết; tàu gặp sóng to gió lớn trôi nổi thê lương; nạn cướp biển, rong biển, đá ngầm, bãi cạn...chực chờ họ trên mênh mông biển cả nhưng họ vẫn lầm lũi ra đi...

Mặt khác, nhịp sống trên vùng đất này vẫn tuôn chảy ào ạt khó ai lường trước được. Làng quê, những dòng sông bùn, thị tứ, thị trấn... tự tạo dựng nên diện mạo mới. Những chiếc hủ-lô cũ kỹ, sét gỉ từ thời Pháp thuộc chạy lộc xộc mở thêm đường. Những chiếc xáng cạp, xáng thối bùn tùm năm, tùm ba chằng Cầu Quay Cũ coi thêm mặt bằng hướng thẳng lên phía Đông thị xã tỉnh lỵ. Hai ba nhà máy chế biến thủy, hải sản mọc lên gần ngã ba sông. Có cả những chiếc máy cày sơn màu đỏ chói, mới toanh xuất hiện rải rác trên nhiều cánh đồng cò bay thẳng cánh. Người ta phá vườn tạp, gieo trồng giống cây Cao lương lạ lắm chưa hề có mặt trên vùng đất này. Hạt Cao lương cỡ hạt tiêu, nấu chín trộn lẫn trong cơm, khoai, chuối, cứu cánh nạn gạo châu củi quế như từ trên trời rơi xuống. Thêm giống lúa ngắn ngày xuất hiện cộng với nhiều Tập đoàn sản xuất mở ra cách làm ăn mới trên đồng ruộng khiến nhiều người nông dân một phen lặn lội, ngõ ngàng...

Cả hai công việc to tát, mới lạ, cuốn Sáu Danh và năm ba anh em trong biên chế Phòng nông nghiệp thị xã vào cuộc. Trụ sở Phòng nông nghiệp lúc bấy giờ thường vắng hoe vì hầu hết cán bộ, nhân viên Phòng đổ xuống xã điểm vùng ven cách trung tâm nội ô thị xã mười mười cây số.

Năm người, ba chiếc xe đạp cộc cạch đi đi, về về xã điểm. Sáu Danh may mắn được nhận chiếc xe đạp sơn xanh từ chỗ Út Yến rút xuống theo chế độ bán phân phối cho các cơ quan ban ngành cấp tỉnh, cấp thị. Sáu Danh vừa tập tễnh điều khiển chiếc xe hai bánh, lưng cứng đơ, ngồi trên yên xe chưa được vững phải vượt năm mười cây số đường mỗi ngày. Danh đi xã điểm, đi họp hành, đi lân la qua nhiều huyện trong tỉnh, dừng chân một hai hôm trên những cánh đồng lớn khi nhà nông gay vào cách làm ăn mới. Ngôi nhà Không số ven hồ nhân tạo, khỏi phải nói, vẫn cửa đóng then cài, im ỉm trông buồn hiu khiến Vinh Lủi càng quan tâm tới người bạn học cũ hơn.

Khác hẳn với nhiều lần trước đây thiếu điều cãi nhau với Sáu Danh bằng chất giọng xỉa xối, nhạo báng về việc đánh tư sản, trồng cây Cao lương tiếp ứng cây lúa nước, Vinh Lủi thực sự muốn san sẻ với thằng bạn học cũ đang đau đầu giống lúa ngắn ngày. Dĩ nhiên, Vinh Lủi không hề đá động đến chuyện Tập đoàn sản xuất bạn đang gánh nặng.

Không ai ngờ một anh chàng từ tấm bé biết cời truồng ngуп lặn dưới kinh Mười Sáu nước trong xanh leo lẻo giữa nội ô, sống dầm mình gần hết đời nơi chợ búa tự dung hăng bàn chuyện mùa màng, giống má nghĩ mới lạ làm sao? Sáu Danh hoàn toàn bất ngờ, ngạc nhiên trước thái độ từ tốn hiếm thấy ở người bạn học cũ. Cũng có thể là những chuyện thêu lêu trên trời, dưới đáy biển, chuyện thiên la địa võng đáng ngờ của bạn? Sáu Danh mạnh dạn hỏi: “Ông Vinh nói thiệt đi nghe, ông thấy mặt mũi giống lúa ngắn ngày chưa vậy ta? Không phải giống lúa Móng Chim, Nàng Thơm, Mây Dốc... đựng trong mấy túi ni-lông treo lủng lẳng tại nhà mình đâu nghe? Đó là giống lúa ta!”. Không một phút chần chừ, Vinh Lủi đáp: “Lúa một trăm ngày chẵn thu hoạch. Giống IR5 (Thần nông 5). Hột tròn. Cứng cơm. Chắc mà. Không lẫn với giống lúa ta.”. Rồi sau đó Vinh Lủi ngả lưng vào thành ghế, thông thả: “Được cái này, mất cái khác, nhưng cái được nhiều hơn, được gấp trăm lần giống Cao lương của mấy cha. Hơi cứng cơm nhưng sản lượng có giống lúa nào qua mặt Thần nông 5?”. Vinh Lủi tự nhiên tiếp: “Bạn mà rời bỏ chợ lâu rồi nên không biết ông già mình có đạo ở Ty Điền địa kết thân với một người bạn làm việc bên Ty canh nông. Nghe nói lúc đó có thêm giống IR8 (Thần nông 8). Mới làm thí điểm thôi. Nông dân nơi chịu, nơi không. Bom đạn đầy trời, không lâu, lúa trôi đâu mất biển...”. Vinh Lủi chưa chịu thôi, ngồi tự nhiên tuôn ra vốn hiểu biết của mình về giống má, lan sang tới Viện lúa Quốc tế IRRI đặt ở Phi-líp-pin nước ngoài, đến Viện lúa Ô Môn, Hậu Giang trong nước có trước ngày giải phóng hoạt động liên tục đến nay...

Vẫn là những chuyện lấy ra từ trong sách vở nhưng là những chuyện có thật khiến Sáu Danh ngồi chăm chú lắng nghe. Chắc chắn vì nhiều lý do đó, Trưởng phòng nông nghiệp Sáu Danh mạnh dạn rút ra khỏi nhiều công việc nặng nề dành thời gian tìm giống lúa ngắn ngày. Danh đầu đầu chuyển đi ngoài tỉnh, đến tận Viện lúa Ô Môn, Hậu Giang với ý định kiếm thêm lúa giống, vừa thu thập thông tin về giống lúa lạ lẫm này.

Ai là người đi tiền trạm với mình ngoài tỉnh? Danh gạn lại từng người trong biên chế hiếm hoi của cơ quan Phòng nông nghiệp, liên hệ bạn bè nhiều nơi nhưng rốt cùng, Sáu Danh day sang nắm tay nắm chân thằng bạn học cũ. Chuyện lạ: Trần Duy Vinh (Vinh Lủi) bất cần đời được Sáu Danh điểm tên đi tiền trạm tìm giống má nơi xa tít mù ngoài tỉnh. Không để Sáu Danh phân bua, nài nỉ dài dòng, Vinh Lủi mau mắn nhận lời. Lại thêm một chuyện lạ nữa.

Thế là chuyến đi tiền trạm quan hệ tìm giống má ngoài tỉnh duy nhất có hai người. Vinh Lủi nhận việc hướng dẫn đường đi nước bước từ Cà Mau tới Ô Môn, Hậu Giang. Sáu Danh ôm trọn

gói hậu cần: Xếp hàng chờ chực lấy vé xe đồ ưu tiên cho người có Thẻ thương binh; cụ bị hai gói xôi nếp cho bữa ăn sáng đầu tiên; chuẩn bị ít tiền ăn cơm bụi, tiêu vặt dọc đường; sót mười ký gạo chia đều hai người giấu cất khi qua Trạm kiểm soát; dự kiến ngủ, nghỉ nhà quen khỏi tốn tiền thuê phòng trọ...Khởi hành.

Chặng dài sáu mươi lăm cây số Cà Mau - Bạc Liêu xấu trời sầu quỉ khóc với vô số ổ voi, ổ gà, đất đá lởm chởm. Có đoạn nằm sát mép nước, những nhịp cầu sắt mục ruỗng, chông chênh buộc phải đi ba cuộc xe. Cuộc thứ ba, xe nổ lộp, xe dừng bắt khách dọc đường, xe vướng vúi mỗi lần qua Trạm kiểm soát nên hai hành khách đặc biệt tới Bạc Liêu trời đã nhá nhem tối đành ngủ lại Bạc Liêu qua đêm. Chặng nối tiếp thoáng rộng, trơn láng nhưng xe chạy như rùa bò vì bởi xe dừng hằng giờ mỗi lần qua các Trạm kiểm soát. Túi gạo phần Sáu Danh bị Trạm kiểm soát lương thực tịch thu vì không có tấm giấy giới thiệu lộn lưng. Túp gạo do Vinh Lủi cất giấu không cánh mà bay đi hết một nửa. Gương mặt đầm chiêu, phờ phạc của Sáu Danh càng căng ra, bụng dạ phập phồng lo lắng suốt dọc đường. Trái lại, Vinh Lủi ngồi lắc lư không lâu đã ngủ gà ngủ gật. Mỗi lần được Sáu Danh lay dậy, Vinh Lủi mau mắn mở mắt ra, tỉnh rụi, miệng kể vanh vách vài địa danh xe mới vừa đi qua. Vinh nhắc kỷ niệm thửa bé của mình, nhắc từng tên người quen biết gia đình ông Sáu Đang, kể lể về thân thế sự nghiệp cha Diệp cai quản nhà thờ Tắc Sậy, bà Năm Ủ với món bánh tằm nổi tiếng tại cầu Trà Kha... Vinh dừng, lại tiếp tục ngủ gà ngủ gật. Được Sáu Danh lay dậy, Vinh thức. Không có chuyện gì kể thêm, Vinh Lủi lại ngủ gà ngủ gật...

Nhưng lạ thật, vừa tới khu vực Viện nghiên cứu lúa đồng bằng sông Cửu Long, Vinh Lủi hoạt bát, xăng xớm khác xa Vinh Lủi ngủ gà ngủ gật dọc đường. Khi xe vừa đỗ hai người khách xuống đường, Vinh Lủi sải chân vượt trước Sáu Danh một chặng khá xa. Sáu Danh kéo lê đôi dép da bó chân, người còn ngầy ngật vì mới vừa vượt qua chặng đường lởm chởm đất đá, ngo ngắc nhìn cảnh lạ. Hoàn toàn khác xa với những gì Danh tưởng tượng về Viện lúa đồng bằng: Trụ sở Viện lúa, nơi lai tạo giống, chỗ thuần giống lúa, các ô thí nghiệm... đều nằm tại trung tâm một thị trấn lữ lượt người và xe. Không. Đàng này, Viện lúa tọa lạc trên chặng đường nửa quê nửa chợ, cơ ngơi rộng thoáng, vắng vẻ.

Lần đầu tiên sau ngày giải phóng, Sáu Danh có một chuyến đi công tác ngoài tỉnh. Bôn ba nơi đất lạ, Danh quên mất Ut Yến, Ngọc Tú nhưng không quên được thằng bé Dự. Nhỏ Dự có lẽ đi qua nhà Không số tìm mình không? Nhớ. Lo toan. Đầu óc Danh luôn căng thẳng.

Vinh Lủi dư biết tâm trạng của bạn, không lâu, anh tìm ra hết vài người bạn học cùng thời, kể cả vài người quen biết với ông Hữu Đang hồi còn chế độ cũ được lưu dụng tại Viện lúa này. Không chỉ gặp gỡ những người của Viện lúa thời kỳ trước, Sáu Danh có dịp làm quen, trao đổi chuyện giống má, vật nuôi, cây trồng và nhiều việc khác trên lĩnh vực nông nghiệp với những người mới nhận việc sau ngày giải phóng - những kỹ sư nông nghiệp chính thống - có mặt tại Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long.

Thì ra, làm lúa ngần ngày không dễ chút nào. Nhiều khê việc: Chọn giống. Chuẩn bị đất. Gieo sạ. Bón phân. Canh nước. Diệt cỏ dại. Phòng trừ côn trùng. Phòng trị bệnh. Chế biến và bảo quản... Nhờ Vinh Lủi cặm cụi ghi chép hộ, Sáu Danh tiếp nhận được nhiều điều bổ ích về giống lúa cứng cơm dành cho việc chống đói từ Viện lúa Ô Môn. Còn phải đi hai ba chục cây số đến tận những cơ sở sản xuất lúa giống trong dân đang hợp tác với Viện lúa mục đích mua cho kỳ được một khối lúa giống ngần ngày mang về cho vài xã điểm xa tít mù.

Hết gạo. Không mang theo tem phiếu trong lúc thóc cao gạo kém. Hai người khách đặc biệt của Viện lúa bám vào cơ sở sản xuất lúa giống liên kết làm ăn với Viện, tựa hẳn vào dân. Ăn cơm của dân. Vinh Lủi không quen làm thân dây chùm gởi thường ngỡ ngàng, áy náy, thậm chí lúng ta lúng túng mỗi lần chủ nhà sắp bày ra bữa cơm gia đình. Vinh Lủi ngồi ăn nhỏ nhẹ như mèo ăn, và vừa hết chén cơm liền gác đĩa nhảy độp xuống đất đi te te tới lu chứa nước, bụng bảo dạ: "Chừng nào đói, tính sau". Mà có ngày nào Vinh Lủi không đói? Hai lần Sáu Danh tình cờ bắt gặp Vinh Lủi lên vào một quán cóc mua khoai bánh in ngồi ăn một mình làm Sáu Danh

không khỏi ái ngại cho bạn. Danh nghĩ Vinh rút rề, bờ ngõ cũng phải vì Vinh Lủi không quen cảnh sống cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân; không nếm chút gian khổ trong bom đạn, chết chóc. Được chỗ Vinh Lủi biết tò mò tìm hiểu nhiều câu chuyện nghiêm ngẽ trong chiến tranh, kể cả chuyện Tuyết Hường đương đầu với đàn trực thăng giữa đồng không mông quạnh, bị thương. Không dám bảo bạn nhắc khéo bạn, những ngày sống trong dân, Sáu Danh tự nhiên sáng sủa cầm chổi quét nhà, bỏ ra vài tiếng đồng hồ giẫm chân trên đám cỏ non bắt mấy con cào cào làm mồi câu cá rô đang nhom nhom từng chỗ giữa rống lúa chín; Danh biến mất sau hậu vườn hí húi bẻ mớ đợt rau non góp vào bữa ăn tô canh nêm nếm bột ngọt, đĩa rau luộc chấm nước cá kho. Nhiều đêm khuya lơ khuya lắc, không biết đàn, không chịu ca nhưng Sáu Danh ngồi lì tới khi tan sòng đàn ca tài tử mới chịu ra về.

Mười ngày trôi qua. Sáu Danh vừa bám rề trong dân, vừa quen giáp nhóm đàn ca tài tử trong vùng cũng vừa lúc hai người khách đặc biệt của Viện lúa kết thúc chuyến đi tìm giống lúa mới nơi đất lạ. Mấy trăm bao lúa giống được gói rải rác trong nhà dân chờ Trung tâm khuyến nông tỉnh điều xe lên chuyển về xã điểm do Sáu Danh phụ trách. Không như Vinh Lủi tưởng phải ngồi xe đồ lắc lư hai ngày liền từ Ô Môn về tới chợ cuối trời y hệt chuyến đi. Hết tiền làm lộ phí. Sáu Danh đã móc nối quá giang xe Công ty chất đốt của tỉnh chuyển hàng từ Sài Gòn đổ về tạt qua Ô Môn rước khách.

Đó là một chiếc xe GMC (xe quân sự) chính hiệu thời chế độ cũ còn sót lại. Xe màu cực ngửa, sét gỉ. Xe được cải tiến thành phương tiện chuyên chở vật tư, hàng hóa đi đi, về về Công ty chất đốt. Trước khi phân cho Công ty chất đốt, chiếc GMC được cánh Văn nghệ tỉnh nhận về chuyển giấy in sách, tạp chí và phát hành nhiều loại ấn phẩm rộng rãi trong công chúng bạn đọc. Nhiều lần cao hứng, cánh Văn nghệ điều chiếc GMC từ nửa đoạn Lộ Tẻ băng tắt qua cánh đồng phơi đầy gốc rạ tới vườn dừa của một người làm thơ chuyên lái máy cày nằm thoi loi giữa đồng. Nhậu tá lả thay cho buổi đọc thơ con cóc với tác giả thơ không chuyên rồi lẳng lẳng ra xe băng tắt đường đồng về theo lối Lộ Tẻ, Tân Định.

Sau vài lần chạy bạt mạng trên đồng khô cỏ cháy, chiếc GMC bị thu hồi phân cho Công ty chất đốt. Hai băng ghế dài dành cho lính bộ binh xung trận được tháo dỡ. Hàn thêm khung sắt lợp nhiều lớp ni-lông bịt bùng. Đèn phía trước bị vỡ, xe một mắt ì ề ì ạch lủi lủi trong màn đêm hướng về chợ cuối trời. Chủ ngồi trong ca-bin chung băng ghế với tài xế. Hai người khách quá giang tha hồ đứng ngồi trong phạm vi khoảng trống hơn thước vuông, chung quanh chất đầy hàng toàn những bao xi-măng nhám nhúa. Ngột ngạt đến khó chịu. Người đứng, người ngồi sát mép tấm bưng chắn ngang ngược nhìn cảnh vật lủi lủi phía sau, xa dần. Cả hai người khách quá giang xe chóng mặt. Vinh Lủi một tay túm gói ni-lông, tay kia vỗ nhẹ vào lưng bạn, nói khẽ: “Lúc bác tài mở tấm bưng sau, lên xe, mình trông thấy người quen quen ngồi phía trước?”. Sáu Danh chưa kịp đáp, Vinh Lủi tiếp: “Không chỉ có một người quen nghe ông Danh. Cả hai đều quen...”. Sáu Danh tự nhiên đưa tay sờ nắn túi ni-lông đang đưa trên tay Vinh Lủi, đáp khẽ: “Người mới đưa chó khách quá giang xe hai chai nước suối Vĩnh Hảo đây. Tuyết Hường chó còn ai khác nữa? Cô có mái tóc cắt ngắn uốn dợn kia là văn thư đánh máy của Công ty. Chủ Tuyết Hường!”. Vinh Lủi đứng lặng hồi lâu... Túi ni-lông đựng hai chai nước Vĩnh Hảo ghì nặng trên cánh tay anh. Ông trời có mắt mà, không quên người lại được gặp người không quên! Tuyết Hường đi đâu, về đâu vậy? Hường không được phép ở yên nơi yên chỗ nữa sao? Thân gái tật nguyền, đôi chân đi không được vững phải làm việc nặng nhọc nữa sao? Vinh Lủi không tưởng tượng ra nổi, nghĩ thương Tuyết Hường quá...

Chiếc GMC rùng rùng bò lên dốc cầu Phụng Hiệp. Vài ánh lửa xanh ngời nơi chợ rần, chợ rùa Ngã Bảy vụt tắt ngấm. Vặn nắp chai nước suối Vĩnh Hảo, Vinh ngửa mặt lên mũi xe tu mấy ngụm nước cay cay hơi gas, ngọt lịm. Xe một mắt vẫn rùng rùng, lủi lủi trong màn đêm tối mịt. Xe nặng nề, ế oải không tiện dừng nhiều lần, chỉ một lần cho chủ và khách đi tiểu tiện, một lần mua ít quà bánh, một lần ghé ăn cơm bụi dọc đường.

Vượt thêm chặng đường trải nhựa, gần tới chợ cuối trời, xe bị xóc lên liên hồi. Người ngủ gật, người thức trong ca-bin. Riêng Vinh Lủi đứng ngồi tỉnh bơ cho đến khi xe qua Lộ Tẻ Tân Định

sắp vào trung tâm thị xã. Trời sắp sáng...

Nhà Không số vẫn cửa đóng kín bùng kín mít. Đập vào mắt Sáu Danh cảnh tượng một khoảng sân nhỏ hẹp hoang phế ngập đầy lá me keo, thứ lá mỏng tăng, nhỏ nhọn từ trên những nhánh nhóc gie ra bung bay phấp phới, rơi rụng lá tả xếp chồng đồng từ mép rào vào tới ngạch cửa trước. Lá me keo đủ màu: Loại mới rụng xanh lục lè, loại vàng xỉn, lớp thâm đen, lớp mục ruỗng ngả màu đất dơ bẩn báo hiệu chủ nhân cây me keo thuộc người vô cảm, vô tích sự.

Vào được bên trong ngôi nhà thường vắng chủ, Sáu Danh có cảm giác khác lạ với cảnh tượng ngổn ngang bên ngoài: Đồ đạc được xếp gọn gàng, đầu vào đầy. Nền nhà sạch trơn khiến Sáu Danh nghĩ ra ngay có bàn tay con người chăm sóc. Ngọc Tú vào đây chứ không ai khác hơn vì trước khi đi, không hiểu sao, Sáu Danh chọn mặt gởi vàng giao chìa khoá cửa cho Ngọc Tú!? Chưa kịp nằm vật ra duỗi thẳng tay thẳng cẳng như thường khi đi xa năm ba hôm mới trở về tới nhà, Sáu Danh kéo nhẹ hộc bàn lôi ra tấm giấy nhỏ xếp trên mớ thuốc uống được gói cẩn thận trong túi giấy ni-lông. Tấm giấy nhỏ hiện lên mấy dòng nắn nót:

“Toàn thuốc thông thường, đi đâu anh Sáu nhớ mang theo phòng hờ bệnh hoạn. Lỡ dọc đường có hề gì... khó lắm nghe. Mấy vỉ thuốc để rời để phân biệt - thuốc chống huyết áp cao, 5 mg, nhẹ thôi. Anh Sáu nhớ uống vào mỗi buổi sáng... Em về bên nhà đây. Trời sắp tối. Mất điện. Khi nào anh Sáu về nhắn tin cho em hay...”.

Em: Tú

Đọc xong mấy dòng chữ của Tú, tự nhiên Danh quên bằng chẳng đường ổ gà với chiếc xe GMC cải tiến, một mắt, chạy xộc xà xộc xạch. Rồi không lâu, Danh bỏ mặc lớp lớp lá me keo ngả màu vàng xỉn xếp xó trước cổng, cầm cùi cỡi chiếc xe đạp sang Phòng nông nghiệp. Mãi cho tới huốt giờ tan tầm buổi chiều, Danh lật đật quay về nhà Không số.

Nhỏ Dư đứng bên nhà lắng tai nghe tiếng cánh cửa khép mở kéo kẹt, tiếng xoong nồi chén bát khua rộn rã khác thường từ nhà Sáu Danh vọng sang. Chưa kịp hỏi mẹ mặc dù Út Yến từ cửa hàng bách hoá vừa về tới nhà, nhỏ Dư chạy lon ton ngổ trước vào nhà Sáu Danh. Khác xa nhiều lần trước, nhỏ nằm vật vạ trên bộ ghế sa-lông bằng gỗ thông, đôi mắt lim dim, đờ chủ. Đoán chủ nhà từ phía sau bước tới chỗ mình, nhỏ Dư vẫn nằm ngay đơ cán cuốc, lên tiếng: “Con bắt chước Sáu đi đâu xa về tới nhà, mẹ tả cảnh nhà lá rách te tua, Sáu khoái, nằm một lát cho đã nư...”. Nói chưa dứt, nhỏ Dư lồm cồm ngồi dậy. Danh cười cùn cục trong cổ, người cúi xuống ôm ngang eo ếch nhỏ Dư.

“Quà của Dư, của mẹ Yến đây!”. Vừa nói, Danh vừa dúi vào tay nhỏ Dư hộp giấy gói hai chiếc bánh Trung thu anh mua từ Sóc Trăng mang về. Nhỏ Dư đứng thẳng, tay cầm hộp bánh, mắt lim dim, nghinh nghinh nhìn Sáu như muốn hỏi phần quà của dì Ngọc Tú Sáu để đâu đưa cho Dư cầm giùm để sáng mai Dư theo mẹ tới chỗ trao cho dì Ngọc Tú? Nhưng Sáu Danh đang nghĩ khác: Xem mồi nhỏ Dư không thích thứ bánh ngọt này rồi? Nhỏ thích nhai keo dừa Bến Tre viên vuông vuông hơn vì có lần Danh trông thấy dì Tuyết Hương mang kẹo dừa tới nhà dúi vào tay nhỏ. Với hai chiếc bánh ngọt đường, nhỏ chê? Không. Nhỏ Dư không biết chê bánh ngọt. Vùng ra khỏi hai cánh tay của Sáu Danh đang khuỳnh ra, nhỏ Dư đứng thẳng, nói năng sảng sè, xởi lởi khiến Sáu Danh bị giật mình. Nhỏ nói: “Con nhịn...Sáu gởi cho mẹ Yến với dì Ngọc Tú đi. Mẹ Yến nói dì Ngọc có qua coi nhà cho Sáu. Dì Ngọc đẹp, dễ thương!”. Bất chợt, Sáu Danh đứng ngăn người nhìn nhỏ Dư. Té ra nhỏ Dư muốn dành quà cho dì Ngọc Tú của nhỏ. Danh ngưng, chống chế: “Chuyến sau, Sáu có quà cho dì Ngọc Tú, Dư nghe!”. Dư đứng im nhưng cái lắc đầu thật khế, đôi mắt nhướng to lên ý chê trách Sáu Danh dở tệ không mua thêm cái bánh Trung thu làm quà cho dì Ngọc Tú. Nhỏ tiếp: “Con hứa nhịn là con nhịn; con không thèm ăn đâu. Mai con theo mẹ tới chỗ mẹ làm đưa bánh tới tay dì Tú cho Sáu coi!”.

Sáu Danh chỉ biết cười gượng. Danh nghĩ mới trên hai mươi ngày xa thị xã, nhỏ Dư thay đổi khá nhanh: nói năng xởi lởi, hơi hướng xéo xắc, bướng bỉnh nhưng được cái, nhỏ Dư biết quan tâm tới người lớn và càng gần gũi, thân thiện với mình hơn. Vùng ra khỏi chỗ Sáu Danh, nhỏ

Dự tay túm hộp bánh Trung thu chạy ngỗ sau về nhà giao cho mẹ. Lại biến mất. Chốc sau, nhỏ Dự trở tới cổng rồi tự nhiên chạy lon ton vào nhà Sáu Danh.

“Hôm trước con có hứa khi nào Sáu về, con qua ngủ với Sáu, nay con ngủ với Sáu đây!”. Nhỏ Dự miệng nói tay làm giống tính mẹ. Mặc Sáu Danh ra vào dọn dẹp nhà cửa, nhỏ Dự ngồi chơi một mình chờ buồn ngủ đi ngủ mặc mẹ Út Yến bên nhà réo gọi Dự ơi Dự, về nhanh nghe, tối rồi...Dự ơi, Dự ơi!...

Bên này, Sáu Danh một mực nuông chiều nhỏ Dự. Đèn bật sáng choang. Nhỏ Dự không nằm co người ngay đơ cán cuốc như lúc nằm trên bộ ghế sa-lông; nhỏ nằm ngửa người, đầu kê trên chiếc gối nhỏ từ bên nhà mang sang. Tắm đắp bằng mảnh vải dù rần rục vắt hờ ngang bụng, phơi ra đôi chân đôi tay suôn đuột, khoẻ khoắn, tất cả chìm sâu vào giấc ngủ trẻ thơ trông dễ thương quá! Sáu nhìn. Nằm nhìn. Ngồi dậy, nhìn: Sóng mũi dọc dừa của nhỏ; mái tóc lảo xoăn trước trán của nhỏ giống mũi giống tóc Sáu Danh như đúc. Sáu nhớ như in cái đêm ngủ trọ trên lớp lúa ẩm mốc nóng rục, có cả tiếng tàu sắt rên hi hi ngoài vòm Bến Bàu...Nhỏ Dự giống mình là phải. Sáu nghĩ. Nằm nhìn. Ngồi dậy, nhìn...Chao ơi, đôi chân dài hơi khăng khiu, đen đúa của nhỏ Dự cho thấy nhỏ hay chạy nhảy, lặn lội giống đôi chân của Tứ B40 bám biển lá dừa nước đêm đêm, ngày ngày ở tận vùng Bến Bàu?! Một túp chòi sơ tán lánh máy bay Mỹ trải qua những đêm mưa gió đầy trời, Tứ B40 ở đâu, về đâu? Sáu nghĩ miên man...

Hết nhìn nhỏ Dự ngủ say đến nhìn bức tường loang lổ tới nay Sáu Danh chưa kịp sơn phết lại. Hiện rõ trước mắt Danh những vết lọ lem than củi của một cánh quân tiếp quản thị xã vào tận đây nấu nướng, để lại. Họ tản mát đây đó hết rồi. Chiến tranh đã lùi xa bốn năm năm rồi, còn gì, nhưng những kỷ niệm, những phận người trong chiến tranh đâu dễ mất!

Nằm bên nhỏ Dự, Sáu Danh trần trọc không sao ngủ được...

Ít ai ngờ rằng sau khi giải phóng đất nước có chuyện ghép tỉnh, ghép quận, huyện, xã, phường... Dời bỏ huyện lỵ cũ từ thời Pháp thuộc, thay đổi nhiều tụ điểm dân cư theo quy hoạch xây dựng mới. Nhưng rồi không bao lâu, lại tách tỉnh, tách huyện, tách xã, chia phường và quay về chỗ cũ. Ngổn ngang. Xáo trộn. Tốn kém không lường trước được.

Xã điểm có thể mạnh nông nghiệp của tỉnh nơi Sáu Danh phụ trách qua nhiều lần thay tên đổi họ, rồi cuộc, trả lại tên cũ nhưng thay một từ mới thành "Tân Định". Chắc chắn trong nay mai Tân Định từ huyện Châu Thành sẽ sáp nhập vào thị xã cuối nước. Nằm ngay cửa ngõ Đông Bắc thị xã, Tân Định có hình rẽ quạt với kinh rạch chằng chịt. Nổi lên một con sông xanh uốn khúc in đậm bóng dừa trông sông thơ mộng, thoáng buồn lúc về chiều. Hơi chếch về xóm Xáng, phía Đông, hiện ra một chiếc cổng bê-tông há miệng.

Cổng xổ nước nào lại không há miệng? Dân Tân Định gọi thành danh Cổng Há Miệng vì bờ đất hai bên thành cổng bị sụp lở khơi ra hai dòng chảy làm chiếc cổng to sầm bị đẩy ra nằm chơi vơi, há hốc giữa hai dòng nước chảy. Vô tích sự nếu Cổng Há Miệng không làm cọc ranh phân chia giữa xóm Xáng Nước Trong khu khu làm lúa mùa với xóm Ô Rô Nước Ngọt đan xen cây lúa ngăn ngày bướng bỉnh trở đồng đồng vào mùa sa mưa. Thử nữa, Cổng Há Miệng còn nổi tiếng với chòm nhà lá dựng lên quây quần chung quanh miệng cổng buồn bán cóc ken; có cả quán nhậu rượi để chính hiệu Tân Lộc và còn làm bến bãi cho những chiếc vỏ đồ từ chợ cuối trời xuôi về Tân Định...

Cánh Sáu Danh gồm năm người, có cả Năm Mắt Kiếng tập kết ra Bắc mới về được phân công giúp xã lên Phương án sản xuất và ăn chia cho mỗi Tập đoàn sản xuất hình thành. Sự có mặt của Năm Mắt Kiếng trên địa bàn này nhờ công Ủy viên Thường vụ Huyện ủy Châu Thành Chính Hiến đích thân lên tỉnh đặt vấn đề xin cán bộ tập kết tăng cường cho huyện. Chính Hiến biết lo xa. Thật vậy. Nếu không có Năm Mắt Kiếng lượm thượm với chiếc ống thòon bằng gỗ tre lên nước lảng bóng, không một ai trong nhóm Sáu Danh ngẩng ra cái Phương án sản xuất, ăn chia rành rành như Năm Mắt Kiếng đã từng giúp gỡ rối cho xã, cho huyện. Trên hai thàng chốt trụ tại xóm Cổng Há Miệng, Sáu Danh chứng kiến lắm chuyện vui, buồn, nghiệt ngã diễn ra trước mắt.

Đó là những cuộc họp xóm buồn thiu. Không thể nào quên những cuộc họp dân triển khai chủ trương tổ chức Tập đoàn sản xuất thí điểm. Giẫm lên hai vục đất hai bên Cổng Há Miệng thành thịch bước chân người. Trong ngôi nhà lá ba gian của lão Bà Nhum tọa lạc đầu xóm Ô Rô Nước Ngọt, tốp người ngồi xầm xì bàn tán, tốp tò mò tìm hiểu chuyện lạ, lảng trảng, tốp ngơ ngơ, ngắc ngắc. Lác đác người đi, người đến như chim lá rụng. Tốp đứng thập thò ngoài mái hiên. Tốp ngồi tùm nồm, tùm ba trên nền xi-măng nham nhở.

Toàn việc lạ khiến nhiều người ưu tư, cau có hiện rõ trên từng nét mặt. Dân xóm Xáng Nước Trong phản đối rần rần. Số biển ngõ sau, về thẳng. Dân xóm Ô Rô Nước Ngọt huốn dãi, trầm tĩnh hơn, đặt ra cho cánh Sáu Danh khối câu hỏi buộc cán bộ giải đáp. "Có hai con đường đi thôi mà: một lên trời, hai xuống đất. Ai lên trời thì cứ lên, tôi ở dưới đất nhưng không vô Tập đoàn!". Một người đàn ông chỉ tay lên trời nói khẳng khái. Một người đàn bà luống tuổi cổ choàng khăn rằn, cười mím, hỏi: "Gia đình tôi có ba nhân khẩu: tôi và hai đứa con gái làm gì được chấm công điểm đây? Tốt hơn hết, cho tôi hiến đất?!...". Thêm một ông già có nước da đen trại, ốm yếu, không chịu đứng lên xin phát biểu, tự nhiên lên tiếng, giọng hiền từ nhưng nghe cay cay: "Nói thiệt với các ông Chánh quyền, tôi bỏ của được, bỏ như chơi nhưng ngặt nỗi thằng con trai út tôi thương hai con trâu nhà còn hơn thương tôi với má nó. Tôi hỏi, trâu vô Tập đoàn, thằng út theo giữ trâu được không? Tính công điểm cho thằng út tính bằng cách nào?". Đang nói, ông già ngưng ngang vì nhường cho người đàn bà từ dưới chiếc xuống ba lá chở đầy lúa bó hót hơ hót hải lên bờ nhập cuộc. "Anh nào tên Năm Mắt Kiếng đâu? Đây rồi, đúng rồi, anh Mắt Kiếng kia ời!...". Đang mặc bộ đồ bà ba đen ướt sũng, nón lá che ngực, người

đàn bà bước sấn lên bàn chủ tọa nhìn chằm chằm Năm Mất Kiếng: “Tôi van anh, tôi lay anh, giùm đưa lại lá đơn ông chồng tôi ký nộp hôm qua. Ông nhà tôi gốc lính ngự nhất hít thối, ai biểu gì làm nấy. Chính tôi mới quyết nê. Nói vậy chớ tôi không chịu vô Tập đoàn đâu nghe. Hứa có mặt đèn làm chứng, ngó thấy Tập đoàn làm ăn khá giả ngu sao không vô? Tôi hứa vô sau mà...Bây giờ cho tôi xin lại lá đơn đi...”. Năm Mất Kiếng lãnh đủ. Chỉ có Năm Mất Kiếng được trang bị một ít kiến thức về việc làm ăn tập thể, có kinh nghiệm vận động nông dân vào Hợp tác xã từ những năm 50 trên đất Bắc. Đường như chuyện gì Năm Mất Kiếng cũng nói được, kể cả việc chống chế lòng vòng. Mỗi lần lên Phương án sản xuất cho Tập đoàn, Năm đều cầm cây que tre điểm từng mục trên tấm giấy khổ lớn gấp ba bốn lần màn hình ti-vi. Người nghe lặng trang mục đầy nhanh tiến độ làm lúa hai vụ. Các nội dung khác dính tới Tập đoàn sản xuất do Năm mất Kiếng trình bày, dân nghe như vịt nghe sấm. Mặc. Năm Mất Kiếng rùng ra rùng rình nói như cái máy nói...

Khác xa Năm Mất Kiếng, Sáu Danh thường hay nóng vội, tách biệt những đối tượng nhao nhao chống đối nhóm họp riêng để được nghe Sáu Danh nói. Danh nói chẳng bao nhiêu lâu đã hết lời, còn gì nữa đây? Đất nước. Đất nước là cái gì? Là xóm làng, con đê, cái cống xổ nước, mái nhà, gia đình, vợ, chồng, con của các anh, các chị. Đánh thắng giặc Mỹ rồi vẫn chưa yên. Chiến sự, chết chóc vẫn còn ở biên giới Việt - Cam-pu-chia, ở một số tỉnh cực Bắc Việt Nam...Đã có biết bao người đang đổ máu để bảo vệ đất nước. Các anh, các chị sướng quá, ở nhà gần chồng, gần vợ, gần con, sướng quá. Cách mạng kêu gọi nông dân sản xuất theo cách làm ăn mới hoàn toàn có lợi nhưng các anh, các chị có nghe cho. Các anh, các chị không chống chủ trương nhưng hoài nghi chủ trương chớ gì? Cách mạng đã đánh thắng một kẻ thù hung bạo có tàu to súng lớn mới rành rành đó nay chỉ ra cách thức làm ăn mới mà các anh các chị chưa tin. Suy nghĩ lại xem sao?...

Cuộc họp nhóm vẫn lặng trang. Tan họp. Người ra về lặng lẽ. Một không khí ngột ngạt, buồn thiu bao trùm lên cánh đồng bao quanh Cổng Há Miệng. Hai ba hôm sau rục rịch có người nộp đơn xin tạm vắng tới tay chủ ấp. Nhiều cô gái chưa chồng rời quê ra chợ tìm việc làm. Vài hộ giàu hai xóm bán trâu, máy cày, bán quách chiếc máy Kô-le bốn mã lực dùng đi lại trên sông rạch. Hộ nghèo hí húi lên liếp lập vườn trồng cây ăn trái. Vườn tược lẫn dần ruộng lúa đêm đêm. Chỉ có đêm tối đen như mực, vạ vắn đối công đào đất gồm năm mười tay đá tay cuốc đào bới thẳng cánh. Từng tốp người rì rầm sau hậu vườn. Những bước chân cuốc bộ rên rã đều trên xóm dưới canh chừng cánh Sáu Danh can ngăn. Những tay bơi đất vung vẩy chỉ chết từ những con mương mới được khơi ra trên khoảnh đất thích hợp với cây lúa. Người ta sợ những khoảnh đất màu mỡ bị vuột ra khỏi tầm tay khi nơi này lần lượt lên Tập đoàn sản xuất, làm ăn tập thể!

Dần dà, Tân Định tăng nhanh diện tích vườn ngó thấy. Đồng ruộng thênh thênh, thang thang biến thành những tấm da beo với những lát cắt xù xì nhiều màu: Màu xanh mượt của cỏ non. Màu gan gà gồ lên thành luống của đất mới được cày xới. Màu xám xỉn của đất bị bỏ hoang. Màu rơm rạ, lúa ngấn ngày chín vàng, lổ chỗ đan xen trên cánh đồng lớn Tân Định.

Lại thêm cây lúa ngấn ngày. Xóm Ô Rô Nước Ngọt, một góc xóm Xáng Nước Trong của Tân Định đang lao đao vì giống lúa ngấn ngày của cánh Sáu Danh mang về. Công cày ải, trực, bừa làm cho đất toại ra, chưa kể công chống nạn sâu rầy, phân bón...đem đổ sông đổ biển. Chim chuột từ đâu nhiều vô số kể đổ về Tân Định phá gần sạch sành sanh tất thấy những khoảnh lúa ngấn ngày đang độ chín tới. Lập tức, những túp lều rơm rạ, những hình nộm quái dị tay cầm cờ phướn đuổi chim chuột mọc lên rải rác trên mặt đồng. Nhưng mặc trăm ngàn con người giả đứng ngửa mặt lên trời, vài trăm túp chòi rộn rục tiếng trẻ con tới tuổi đến trường tụ tập giành giật với chim chuột từng hột lúa, chim chuột vẫn rủ nhau đổ về Tân Định.

Và cho đến lúc đích thân Sáu Danh lội ruộng thăm đồng, trám lỗ mối, đắp vá bờ bao, phát dọn cỏ, chặt bỏ loài cây me keo làm bẩn nguồn nước dẫn tới việc Sáu Danh ra chợ kiếm đâu được trăm cây vải ni-lông chống mưa về quăng cái đập trên Cổng Há Miệng. Rồi lập tức, cánh Sáu Danh, có mặt Năm Mất Kiếng tập trung về Cổng Há Miệng phơi lưng cắt đôi tấm ni-lông theo

chiều ngang, ráp nối tấm vải chống mưa to đùng dài thậm thượt trước khi đưa xuống ruộng. Khác xa dân xóm Xáng Nước Trong, hầu hết dân xứ Ô Rô Nước Ngọt nhập cuộc. Không lâu, nhiều khoảnh lúa ngấn ngày đang độ chín tới được bao gi bít bùng bằng lớp vải ni-lông vượt cao trên đọt lúa.

Sang vụ 2, rào chắn chuột được tháo dỡ dần do cây lúa ngấn ngày trái rộng gần hết diện tích đất trồng lúa xóm Ô Rô Nước Ngọt, lan sang nhiều ấp khác của Tân Định...

Giữa lúc đầu tắt mặt tối, thậm chí Sáu Danh còn phải chui rúc trong những túp lều hai mái lợp vải ni-lông chống mưa ngoài sân phơi lúa chín trái mùa nóng hầm hập, nóng đến ran người, Út YẾN, Ngọc Tú lần lượt người trước người sau xuất hiện tại Cổng Há Miệng. Mỗi người tới Tân Định đều có lý do riêng. Út YẾN với danh nghĩa Tổ trưởng Tổ phân phối vải vóc cho dân xã điểm thuộc Công ty thương nghiệp thị xã. Ngọc Tú một mình ngồi dò dọc vào Tân Định với lý do duy nhất: chuyển tới tay Sáu Danh xấp mẫu đơn đánh máy xin vào Tập đoàn sản xuất bằng giấy bô-luya trắng ngà theo lời nhờ vả của Sáu Danh.

Lần nào Ngọc Tú tới Cổng Há Miệng cũng trưa trờ trưa trệt, lại vội vội, vàng vàng quay về chợ kịp lúc trời chưa tối. Không còn việc gì khác cầm chân Ngọc Tú ở lại Tân Định qua đêm, duy có lần trọn ngày, Ngọc Tú gò lưng bên bàn máy đánh chữ mang theo trong căn chỏi đuổi chim vắng chủ của tốp trẻ xóm Cổng Há Miệng.

Ngược lại, Út YẾN yên tâm gởi nhỏ Dư cho Tuyết Hường cùng vài anh chị em neo chiếc vỏ lãi gần máy dưới bến Cổng Há Miệng đôi ba hôm do công việc của Út YẾN không dễ dàng chút nào. Xóm Ô Rô Nước Ngọt có cả thầy năm mươi một người đàn ông trong tuổi lao động, vài may mặc phân phối trong sổ sách mang theo vừa đủ cho bốn mươi lăm người. Sáu người đàn ông chậm chạp tới sau buộc bụng ký nhận sáu xấp vải đen lảng dành cho phái nữ mang về biểu vợ. Vải cho trẻ em may mặc, thiếu; vải phân cho người lớn, càng thiếu buộc Út YẾN và thêm người cánh Sáu Danh có mặt tại Tân Định phải nhảy vào xở gỡ khó khăn.

Đến lượt Vinh Lũ về Tân Định thăm bạn. Vẫn ăn mặc như ngày thường: Áo thun vẽ hình cá sấu, quần đùi lờ ngắn lờ dài, mắt đeo kiếng đen, Vinh Lũ chưa rào qua hết xóm Cổng Há Miệng liền bị người địa phương đề nghị phải rẽ vào một ngôi nhà lá lụp xụp nằm kề mé nước.

Chưa đoán biết việc gì xảy ra, Vinh Lũ sững người, ngờ ngác vừa bước chầm rãi theo sau hai người đàn ông. Một người thấp lùn, to béo chui được vào gian nhà lá lụp xụp liền xăng xớm lòi đầu ra chiếc ghế đầu đặt giữa nhà. Một người hơi luống tuổi, cao gầy, mảnh khảnh, tay cầm chiếc tông-đơ, tay cầm kéo, khẽ nói: “Mời chú em ngồi lên ghế. Vùng này bà con nông dân mình không chấp nhận đàn ông để tóc dài, mặc quần ống loe! Thời thế đã đổi khác. Chú em tự nhiên cho...”

Té ra là vậy! Một cái Trám ngắn lối sống xa hoa, đòi trụ. Vinh đoán đúng. Vốn trực tính, bất cần đời, anh thốt lên: “Tôi chưa muốn hót tóc, không có nhu cầu hót tóc!?”. Người đàn ông lùn tịt hai tay chống nạnh, mỗ chu ra, mắt nhìn Vinh Lũ trừng trừng. Chốc chốc, người lùn chạy lảng xăng ra phía Cổng Há Miệng, lại chạy vào, nói oang oang: “Lệnh của xã, áp chấp hành!”. Tiếp thêm, người đàn ông luống tuổi lên giọng mềm mỏng, điệu dàng nghe dễ chịu hơn: “Chú em mày chịu khó ngồi một chút thôi mà. Xấu mặt, xấu nét thì lâu chớ xấu đầu, xấu tóc không mấy chốc. Người chuyên nghề hót tóc thâm niên như tôi thấy tóc chú mày cắt ngắn trông hài hòa với gương mặt... Đẹp. Nghe tôi, chú em chịu khó ngồi chút đi!”.

Vinh Lũ vẫn đứng đấy, trước mặt hai con người xa lạ, môi mấp máy như sắp nói ra những điều mình muốn nói. Rằng, mấy người còn non nớt, ấu trĩ lắm. Mấy người không nghĩ phía bên trong cái đầu con người ta là những thứ gì? Còn tóc tai để dài để ngắn là cái bề ngoài, để dài để ngắn tùy sở thích của mỗi cá nhân. Hãy tính thử coi bọn cướp của, giết người có bao nhiêu đứa đầu trọc?... Nhưng Vinh cố nén vì nhiều lẽ... Thói bất cần đời, thích làm thích phá cho biết, và thích trải nghiệm, Vinh Lũ bước xăm xăm tới ngồi lên chiếc ghế đầu. Thế là cuộc cắt tóc dài bắt đầu.

Ngồi lưng cứng đơ trên chiếc ghế đầu, đôi mắt hoa lên, và nhiều lúc Vinh Lủi phải nhắm nghiền hai mắt lại, chờ đợi... Người đàn ông luống tuổi, nhũn nhặn, tỏ ra tay thợ cắt tóc có tay nghề từ động thái khẽ choàng tấm vải dày cộm vào cổ khách đến việc đứng ngăm ngó kiểu dáng đầu tóc của khách. Vinh Lủi vẫn nhắm nghiền hai mắt lại tưởng tượng từ chỗ mái tóc để dài phủ khỏi vai nay không còn nữa ắt biến mình thành người khác với gương mặt xương xương, thon dài thật khó coi...

Đang nghĩ lẩn thẩn, bỗng Vinh Lủi bị giật thót người, da thịt nổi gai ốc khi nghe tiếng kéo nhấp nhử rọc rạch, lắc cắc phía sau lưng. Tiếng kéo rọc rạch, lắc cắc khiến Vinh Lủi nghe lạnh toát từ sau gáy chạy xuyên sống lưng, tới hai bàn chân chạm phải những lọn tóc rơi rớt lọt đột xuống đất... Hồi lâu sau Vinh Lủi cố mở mắt ra sẫm soi những lọn tóc anh cố giữ lại trong lòng bàn tay mình. Tóc Vinh Lủi đã ngả màu muối tiêu xám trắng! Vinh nghe đau sâu trong lồng ngực cho tới khi rời khỏi thật xa Cổng Há Miệng...

Tin Vinh Lủi đi tìm bạn “được” cắt mái tóc dài tại Cổng Há Miệng bay sang xóm Kinh Xáng Nước Trong, tới chợ cuối trời trong ngày. Mỗi người quen thân với Vinh Lủi như Út Yến, Ngọc Tú, Tuyết Hường đều sẵn lòng san sẻ và có nhiều nỗi ưu tư khác nhau. Riêng Sáu Danh, mới vừa tan cuộc họp xóm, từ xóm Kinh Xáng Nước Trong, Danh băng tạt đường đồng về Cổng Há Miệng. Nhưng đã muộn. Công thêm những điều Sáu Danh muốn can dự vào một vài chủ trương nghịch lý áp dụng ở xã điểm chưa có điều kiện nói ra khiến Danh đau nỗi đau hơn bạn. Biết nói gì với thằng bạn học cũ đây? Danh nghĩ...

... Khi nhiều công việc hoàn toàn mới mẻ, xa lạ, chưa qua thực tiễn còn ngổn ngang ở xã điểm Tân Định, Sáu Danh tạm quay về thị xã theo kế hoạch điều động cán bộ của Ty nông nghiệp. Dĩ nhiên lúc bấy giờ Sáu Danh chưa phải là người trong biên chế cơ quan Ty nông nghiệp. Năm Mất Kiếng thay thế Sáu Danh giữa lúc 10/15 Tập đoàn sản xuất mới hình thành bị đổ vỡ. Bù lại, cây lúa ngăn ngày từ xóm Ô Rô Nước Ngọt đan xen, trải rộng trên cánh đồng lớn Tân Định. Một luồng sinh khí mới, sức sống mới bắt đầu trỗi dậy trong đời sống người nông dân tay lấm chân bùn trên vùng đất này...

Tất cả việc làm được, chưa được ở Tân Định chưa có dấu hiệu gì cản trở sự tiến thân của Sáu Danh. Trên một năm lên lên, xuống xuống Tân Định, Sáu Danh cảm thấy mệt mỏi, đuối sức với nhiều công việc được phân công hoàn toàn mới mẻ đối với người lính chỉ biết cầm súng đánh giặc. Nhưng với Sáu Danh chỉ biết tiến chứ không chịu lùi. Bước chân về tới nhà Không số, Danh nảy ra dự định gặp ngay những người anh em quen thân.

Út Yến và nhỏ Dư đi vắng: Mẹ nhỏ Dư bận việc phân phối nhu yếu phẩm tận Mũi Đất, phải gởi nhỏ Dư cho dì Tuyết Hường trông nom. Thế nên người đầu tiên muốn gặp là Vinh Lủi nhưng Sáu Danh phải sang chỗ Tuyết Hường.

“Nhỏ Dư học thêm buổi sáng chủ nhật. Mai mốt mẹ nó mới về. Hai dì cháu mới nhắc anh tức thì đây”. Tuyết Hường mừng rỡ lên tiếng, lại tiếp: “Bộ anh Sáu đang nằng dữ lắm sao trông anh đen quá, ốm quá. Không lẽ xã trồng lúa lại thiếu gạo ăn? Không sao. Về chợ sẵn có người chăm sóc, không bao lâu, anh Sáu lại sức như thường”. Sáu Danh mất một phút lúng túng. “Hường đoán đúng. Đang nằng dăm mưa là chuyện thường, đằng này, anh cứ lo phấp phỏng, mất ngủ liên miên...”. Danh nói. Tuyết Hường vặn lại: “Út Yến đi đâu, nhỏ Dư ở với dì Hường. Anh lo gì?”. “Chỉ một phần thôi. Phần lớn lo lắng nhiều việc triển khai ở Tân Định. Dân chúng họ chưa đồng tình”. Sáu Danh phân bua. Rồi sau đó Sáu Danh thuật có thôi có hồi toàn chuyện Tân Định làm lúa ngăn ngày, vào Tập đoàn sản xuất, sau nót mới hé ra chuyện Vinh Lủi gặp sự cố tại Cổng Há Miệng có liên quan đến một nhân vật thấp lùn đóng vai người phụ trách Thông tin Văn hóa xã Tân Định.

Tuyết Hường rời chỗ thường ngồi, kéo Sáu Danh trở ra gian nhà lá nối liền hai dãy nhà cơ quan dành cho khách. Ngồi đối diện với Sáu Danh trên chiếc bàn gỗ trong lúc không có khách, mặt Hường hướng ra phía sông, chau mày: “Trông bên ngoài thấy anh Vinh bình thường thôi nhưng em đọc được bên trong của anh Vinh, đau lắm”. Danh hỏi: “Hường có gặp anh Vinh?”. Tuyết Hường nhanh nhẩu đáp: “Em có đi thăm ảnh. Nhờ ngọc Tú, em gặp được ảnh”. Lại tiếp: “Không dám chạm vào nổi đầu của ảnh, em không dám hỏi nhiều”. Sáu Danh vẫn ngồi im thinh. Tuyết Hường phăng ra câu chuyện Vinh Lủi bị cắt tóc: “Anh Sáu biết chủ trương cắt tóc dài, rọc quần ống loe là của ai không? Theo em, người ở vị trí như anh nên mạnh dạn tìm hiểu để đấu tranh...”. Tuyết Hường chưa dứt, Sáu Danh chen đáp: “Tự phát. Người địa phương. Nghe tin xuống ghe có ý kiến chỉ đạo của ai đó trên huyện? Địa phương thực hiện? Hường thấy có ấu trĩ không!?”. Tuyết Hường đồng tình: “Quá ấu trĩ chớ còn gì? May thời bình dễ sửa sai. Nếu còn trong thời chiến, dân sẽ lần lượt lánh xa mình, còn ai để đánh giặc!?” ...

Tuyết Hường lấy làm tiếc rẽ chuyện không hay xảy ra tại Cổng Há Miệng. Không giấu gì với Sáu Danh, giọng Hường pha chút xởi lởi: “Không chịu thua đâu, mình có cách kéo anh Vinh về với Cách mạng. Không vội, nhưng em thấy được. Anh Vinh là con người tốt”. Sáu Danh: “Nếu mạnh dạn dùng người như Tuyết Hường, Phòng nông nghiệp có nhiều việc cần tới anh Vinh...”. Tuyết Hường khẳng khái: “Cần bản lĩnh của anh Sáu nữa nghe!?” ...

Tuyết Hường thôi nói, gương mặt trắng mịn màng hướng về phía sông trước mặt. Gió lùa qua sông. Mặt sông dề lên những ánh bạc. Cho đến khi Sáu Danh từ giã ra về khá lâu, Tuyết Hường vẫn còn nhìn đắm đắm về phía sông... Rồi bỗng nhiên, Tuyết Hường như bị giật mình vừa chợt

nhớ ra tại sao mình lại quên mất chuyện Út Yến nhờ người bạn thân như Tuyết Hường chuyển lời tới Sáu Danh? Rằng, Út Yến sẽ lấy chồng ngày một ngày hai nếu Sáu Danh còn nghi ngờ lòng chung thủy của Út Yến; tình cảm Út Yến đối với Sáu Danh như hồi còn ở Bến Bàu, và sau đó, vẫn vậy thôi... Út Yến không đơn giản như nhiều người tưởng. Hiền quá. Không ai hiểu Út Yến hơn Tuyết Hường. Nhưng có một chuyện xảy ra hoàn toàn bất ngờ và ngoài dự đoán của Tuyết Hường.

Đó chính là chuyện Út Yến từ Mũi Đất xa tít mù một mình ngồi đò chuyên chở tôm cá về chợ cuối trời trước ngày hẹn. Nhờ vậy, Út Yến được chạm mặt Ngọc Tú một mình vào nhà Không số giữa đêm khuya lơ khuya lắt. Cửa trước khóa trái. Ngọc Tú dẫn chiếc xe đạp theo rãnh thoát nước được lót “đạn” vào nhà bằng ngõ sau. Vào nhà theo lối cửa sau. Nhỏ Dự từ chỗ làm của dì Tuyết Hường được mẹ dắt về nhà từ lúc chập choạng tối đang ngủ say như chết không ra mừng ôm chân dì Ngọc Tú, không san sẻ với mẹ như đang đứng ngồi trên ổ kiến lửa.

Út Yến không tin vào mắt mình. Út bước phăng phăng tới mấy bước, sững người. Người Út run rẩy khác thường. Có phải người lủi thủi dắt xe vào nhà Sáu Danh chính là Ngọc Tú? Đúng rồi! Áo đi mưa màu xanh lá cây. Tay vẩy vẩy nước mưa thấm trong chiếc nón vải. Tóc cắt ngắn. Dáng cao lừng lững, thon thả qua ánh đèn nê-ong sáng choang từ chỗ nhỏ Dự nằm ngủ tràn ra con đường thoát nước cạnh nhà. Chỉ trong chốc lát, người và xe mất biến. Đến lúc Út Yến phải chạy vào nhà đóng sầm cửa lại...

“Dự ơi, hỡi Dự... Dì Ngọc Tú của con tới kìa! Thức dậy mừng dì Tú đi con!”. Út Yến định thốt lên nhưng kịp thì nén lại. Trái tim chợt nhói lên. Út Yến bị chạm phải miền ký ức. Đêm hôm ấy ở tận Bến Bàu trời vẫn mưa không ngớt. Có quá nhiều ngọn gió lửa qua từng hồi dài. Còn đêm nay, cũng mưa. Đêm ngoại ô thật yên tĩnh. Người ta hủ hê, thỏa mãn, tận hưởng tới cùng không nghe một tiếng rên khe khẽ. Út Yến nghĩ và đoán chắc chắn rằng Ngọc Tú không biết đau xé ruột như mình ăn nằm lần đầu tiên với đàn ông trong một đêm ở Bến Bàu. Tú trải đời, và ít ra cũng đã qua tay hai người đàn ông sở Khanh đời nào họ để yên cho Ngọc Tú? Út Yến nghĩ.

Rồi suốt đêm hôm ấy Út Yến không tài nào ngủ được; gần như Út Yến thức tới sáng trắng...

Lại mất thêm năm ngày sau đó Út Yến bận đi công cán dưới cơ sở nên không gặp được Ngọc Tú. Hôm Út Yến về tới cửa hàng bách hóa gặp Ngọc Tú ngồi cặm cúi, đứng đứng trước chiếc máy đánh chữ, Út nhiều lần bậm gan muốn đến rí vào tai cô nhân viên dưới quyền mình. Rằng, chị Út Yến nói thiệt nè, dì Tú thằng Dự nghỉ tay nghe chị nói chút đi. Chị nói, Sáu Danh chính là cha của thằng Dự. Chị thề không ai ngoài Sáu Danh. Coi như anh Sáu Danh đã có vợ, có con đàn ông, đừng tưởng... Lầm chết đi nghe! Nhưng thôi. Út Yến cố nén. Cay rằng, Út vẫn không nói. Nói làm gì chuyện tư riêng của mình có dính dáng tới cô nhân viên dưới quyền mình? Nhục. Có nói, cứ nói thẳng với người yêu cũ, hay hơn. Dẫu sao, Sáu Danh có học, có tri thức, biết làm Cách mạng, biết đối nhân xử thế. Út nghĩ.

Nhưng rồi sau đó ít hôm, trông thấy Ngọc Tú ngồi cặm cúi trước chiếc máy đánh chữ, Út Yến giận sôi lên. “Dì Ngọc Tú của nhỏ Dự nghe đây... Sáu Danh chính là cha của thằng Dự. Chuyện đời trong chiến tranh có chuyện nghiệt ngã lắm, Tú tưởng tượng không ra đâu. Tú có biết gì bom đạn? Hồi còn bom đạn đầy trời, ngoài này, Tú cắp sách đi học, sướng quá...”. Nhiều lần Út Yến muốn nói trắng ra với Ngọc Tú về những điều đó nhưng lần lửa mãi, Út Yến chưa thốt nên lời.

Loay hoay tới lượt Ngọc Tú nhận lệnh Công ty thương nghiệp đổ đường lên thị xã Bạc Liêu nhận hàng nhu yếu phẩm. Cầu Láng Trâm bị hư hỏng nặng một nhịp. Hàng hóa chuyển sang sông bằng những chiếc đò ngang hai chèo, tròng trành, lắc lư. Mưa gió lê thê suốt ngày. Ngọc Tú leo đèo, mệt lã vì phải theo sát những kiện hàng xuống tới mép nước bên này lẫn bên kia sông, ngã bệnh. Không dám làm phiền anh chị em chung cửa hàng, kể cả ông anh Vinh Lủi, khi những chiếc xe trung chuyển từ dốc cầu Láng Trâm bò chậm rãi về phía chợ cuối trời, một mình Ngọc Tú trôi ngược về thị xã Bạc Liêu, nhập viện.

Được tin Ngọc Tú bệnh đến đôi phải nhập viện cách chợ cuối trời trên sáu mươi cây số, người đứng ngồi không yên chính là cửa hàng trưởng Út Yến. Đi thăm Ngọc Tú lúc nào cho tiện khi suốt ngày có từng tốp người xếp hàng rồng rắn trước cửa hàng mua nhu yếu phẩm? Thử nữa, một cửa hàng trưởng cư xử như thế nào đây với cô nhân viên năng nổ hết lòng với công việc, và với mình, vì mình? Lại là một cô nhân viên có hoàn cảnh nghiệt ngã đáng thương như Ngọc Tú?! “Chị Út nhận cho em món này... Nhà chị trong quê. Ngoài này có thiếu thốn dễ xoay xở hơn, chị Út...”. Làm sao Út Yến quên cho được những nghĩa cử này của Ngọc Tú?...

Rốt cùng, Út Yến xếp được công việc cửa hàng. Không cần mượn Thẻ thương binh ưu tiên mua vé xe, Út đứng xếp hàng hàng giờ ngoài trời nắng chang chang chờ được mua cho kỳ được tấm vé xe đi Bạc Liêu. Nhưng không may cho Út Yến, khi Út vừa tới nơi, Ngọc Tú được phép xuất viện cùng ông anh Vinh Lũ đã lên xe trở về chợ cuối trời.

Mười hôm, người chưa khỏe hẳn, Ngọc Tú có mặt tại Cửa hàng. Vẫn hồn nhiên, vô tư, cặm cụi với công việc hàng ngày cho đến lúc Ngọc Tú phát hiện ra rằng chị Út Yến bây giờ khác một trời một vực với thủ trưởng Út Yến hiền khô trước kia: Ít nói, thường buồn vô cớ và hay lảng tránh Ngọc Tú! Muộn rồi. Chuyện dây mơ rễ má của Sáu Danh, Ngọc Tú âm ỉ, len lỏi tới tai nhiều người quen thân. Chỗ gần nhất: Tuyết Hường; chỗ xa nhất: Cẩm Liên CaLy. Chị Cẩm Liên CaLy dành trọn cho đứa em gái một bức thư. Thư viết:

San Diego, California...

Ngọc Tú, thư này viết riêng cho em chị muốn nói ngay chuyện chị muốn nói với em. (Tình hình nhà cửa, cuộc sống bên ấy gần đây chị biết khá rõ rồi).

Như em đã biết, khi chuẩn bị ra nước ngoài, chị nghĩ sớm hay muộn anh chị sẽ được đón em nơi đất lạ. Em đã đồng ý với chị vì lúc nào em cũng muốn có chị có em. Chị cũng muốn vậy nhưng khi qua bên này anh chị phải lo cho cháu Thảo đi học. Cha cháu Thảo vừa đi học ngoại ngữ vừa đi xin việc làm... Bây giờ thì khác, anh chị đã chuẩn bị khá đầy đủ cho chuyến đi ra nước ngoài của em. Chưa chi, con bé Thảo đòi ra sân bay đón dì Ngọc Tú của nó.

Có đi ắt có ngày về. Người tạm xa Tổ quốc không hẳn người nào cũng ngoảnh mặt với Tổ quốc. Mình biết mình nhiều nhứt thôi em. Thế nên chuyển về thăm quê hương xứ sở của em có anh chị, cháu Thảo cùng đi, vui lắm, hạnh phúc lắm.

Thêm việc nữa, em đừng bận tâm anh Vinh chưa có việc làm, sống lêu lổng ở bên ấy. Chị tin anh Vinh có sức chịu đựng, bản lĩnh, vượt qua tất cả. Là vì em biết không, lúc nhỏ, anh Vinh đi học vừa về tới nhà liền dẫn xe đạp đi chở cặn cơm về phụ với mẹ nuôi heo. Đồng lương Phó phòng hành chánh Ty Điền địa của ba lúc đó không đủ nuôi ba đứa con đi học.

Tóm lại, việc đi nước ngoài của em nay có đủ điều kiện: Đường đi nước bước có anh Vinh chỉ dẫn. Tiền, vàng, nộp cho chỗ đăng ký xuất ngoại, chị sẽ gửi ngay cho em theo đường dây liên hệ cũ: Hia Tì, chủ hiệu xe đồ Vạn Hạnh. (Người giúp việc cho Hia Tì chạy vòng ngoài lâu nay là người Lô Tẻ xứ mình. Khôn khéo. Hoạt bát. Em cứ tin). Còn việc đi sớm hay muộn là do em. Theo chị, em nên đi, phải đi, một đi, hai đi...Không phải vì đời sống xã hội xáo trộn, khó khăn bên ấy mà chính vì đời tư của em. Cố gắng, bản lĩnh, để sớm bước ra khỏi những vương mắc đời thường. Chị khuyên em nghe lời chị. Nói bấy nhiêu em hiểu và thông cảm cho chị. Hy vọng anh chị, cháu Thảo đón em...

Chị Hai Cẩm Liên.

Dĩ nhiên thư từ của chị Cẩm Liên chưa tới tay Ngọc Tú, Vinh Lũ đã xem qua. Vinh sâu sắc, nghiêm cẩn chứ không phải như nhiều người hiểu nhầm Vinh Lũ chỉ biết nói chuyện trời trăng mây nước đâu đâu? Không. Một tay Vinh Lũ lo thuốc men, cơm cháo nuôi đứa em gái nằm điều trị tại bệnh viện, biết vờ đi, trốn trở, lo lắng mỗi lần đứa em gái lên lên, xuống xuống thang gác xếp trò chuyện với người khách ở trọ là bạn học cũ của anh. Còn lần này, đặc biệt

lắm, Vinh Lủi ra vẻ kẻ cả với em, buộc Ngọc Tú ngồi yên đối mặt với ông anh ở nhà.

Câu chuyện giữa hai anh em bắt đầu từ việc Vinh Lủi bày ra một khúc vải lin-phăng trắng mua theo chế độ phân phối của phường nhường lại cho cô em gái may áo. Câu chuyện tự nhiên lan sang vật kỷ niệm – một chiếc giỏ đựng trầu cau của mẹ - từ trên gian gác xếp bụi bặm cần dời xuống tủ kính một lượt với chân dung người cha... Rồi bất ngờ, Vinh Lủi dạy sang chuyện muốn nói với đứa em gái. “Nói cho Tú biết, anh Ba Vinh nhà này nhất trí với ý kiến của chị Hai. Bả tốt, biết lo cho em út, biết chạy vạy sắp xếp cho em út khi cha mẹ qua đời...”. Vinh nói. Nhưng lạ kia, tính tình Vinh Lủi lâu nay khô khan, quen “mầy mầy”, “tao tao” tự dưng mở lời ngọt lạt với đứa em gái. Ngọc Tú ngồi tản lờ, phân bua: “Chuyện đi nước ngoài lớn bằng trời, thủng thẳng để em nghĩ kỹ lại coi hãy trả lời chị Hai sau. Gấp gì?”. Vinh Lủi nhắc: “Tú hứa với anh chị Hai lúc anh chị mới sửa soạn ra nước ngoài kia?...”. Vinh nói chưa dứt, Ngọc Tú chen đáp: “Em có hứa chắc chắn với chị Hai lúc em còn đi học, chưa đi làm mà, bây giờ đã khác. Em đã lớn bộn rồi chứ bộ”. Vẫn tính nào, tậ ấy, Vinh Lủi vội vội, vàng vàng hé ra chuyện đời tư của đứa em gái đáng lẽ còn lâu Vinh mới nói. Vinh tiếp, giọng khẽ hơn: “Rất tiếc, Tú bị tai tiếng rồi. Chuyện thật khó xử. Gia đình tạo điều kiện cho đứa con em nhà này gỡ rối chứ không phải vì cái ăn cái mặc thời khó khăn, biết chưa?!”. Tú vặn lại: “Vậy, vì lý do đó gia đình cho người ta đi nước ngoài?”. Ngọc Tú chưa thôi. “Đặt giả dụ chuyện có thật vậy, nếu buộc một người đi xa liệu có cắt được mối quan hệ tình cảm đó không?”. Tú hỏi. Vinh Lủi ngồi nghiêm sắc mặt, nói gắt: “Đi cũng cắt mà ở cũng cắt. Ba Vinh này không sợ đói, không vì bất mãn bị xõn tóc đầu. Vì tương lai của ba bốn người. Vì danh dự. Tú biết không?”.

... Cho tới lúc Ngọc Tú chùn lại, chống chế: “Tú chưa hiểu...”. Lại tiếp: “Tú biết anh Ba nghe lời chị Út Yến?”. Vinh Lủi khẽ gật đầu: “Ừa. Nghe lời Út Yến chẳng sao. Yến là người tốt”. Vinh tiếp: “Anh Vinh mầy cốt ghét đàn bà nhiều chuyện, nhưng không lắng nghe Út Yến, Tuyết Hương, còn nghe ai? Anh mầy có cách sống riêng của anh mầy. Thằng Vinh Lủi con ông Hữu Đang ở gần gầm Cầu Mới ai còn lạ gì?”. Vinh vẫn chưa thôi, nói thẳng: “Gia đình. Hôn nhân. Hạnh phúc... Không phải chỗ cho đứa con gái nhà này vướng vào đâu nghe. Người khách ở trọ nhà mình một dạo, bạn anh, chính là cha thằng Dự, nghe chưa?!”

Chuyện căng thẳng không chỉ một ngày một buổi dàn xếp êm xuôi. Đàng này, mối bất hòa giữa hai anh em Vinh Lủi, Ngọc Tú âm ỉ, ngọt ngạt, căng kéo dài dài chưa có dấu hiệu đến hồi kết thúc. Nhiều khi đui lý, Ngọc Tú ngồi im lặng một lúc lâu. Lại bật khóc ngon, khóc ngọt. Lại ngồi lặng đi mỗi lần Ngọc Tú từ cửa hàng lặng lẽ đạp xe về tới ngôi nhà có gian gác xếp. Vẫn chối phăng với ông anh Vinh Lủi nhưng linh tính mách bảo Ngọc Tú nghĩ đến cảnh mình phải xa bên đò Rạch Rập, một ngã ba sông có bãi gỗ Trúc Lâm, chùa Bà Mã Châu trên đường Lê Lợi, Cầu Quay cũ, ngôi trường cũ với khuôn viên rộng thoáng cặp kè con Kinh Mười Sáu... Đặc biệt là những người thân nơi chợ cuối trời, trong đó có Sáu Danh!

Sáu Danh khác xa anh nhân viên ngân hàng có nước da trắng trẻo, bô trai. Càng khác xa anh chàng kỹ sư Ty Công chánh trước kia nhiều. Danh trung thực, mủ mủ, tự trọng, biết sống vì mình, vì người khác. Ngọc Tú nhận định. Đêm Ngọc Tú dẫn xe đạp đi ngõ sau vào nhà Sáu Danh, Tú mềm yếu, vụng dại, hiến dâng. Danh lắng mạn, trầm tĩnh, nuông chiều nhưng biết dừng đúng lúc. Điều đó khiến Ngọc Tú càng quý trọng Sáu Danh và chưa muốn rời khỏi chốn này...

Nhịp sống mới phía Đông thị xã cuối nước diễn ra cuồn cuộn. Đường Cát lớn, Cát nhỏ, hai dãy nhà Thương phế binh chìm dần vào những đồng cát đá to đùng, vương vãi dự trữ cho việc nâng cấp những con đường nội ô cùng lúc với những chiếc xáng thối bùn đang san lấp mặt bằng khu Nhà máy lửa, trước mặt Bưu điện và bên kia cầu Phán Tề chạy về phía Tây Nam thị xã. Do phải chống đỡ với tiếng ồn của nhiều loại xe tải nghiêng rít trên mặt đường, bụi bặm tung lên mù mịt; bụi rắc xám ngoét hàng tre ngả ven hồ nhân tạo nên có thêm nhiều gian nhà cửa đóng then cài, im ỉm. Nhà Không số của Sáu Danh càng thưa vắng người ra, người vào. Danh bận bịu suốt, hết phân tơi giống và rồi phải lên lên, xuống xuống xã điểm Tân Định theo sự phân công mới của Ty nông nghiệp. Thực sự, chuyến đi đặc biệt này dọn đường cho Sáu Danh chuyển công tác về tỉnh.

Mỗi lần về Tân Định, chẳng dừng chân đầu tiên của Sáu Danh vẫn là xóm Cống Há Miệng. Mới trên một năm, xóm Cống Há Miệng đã khác trước nhiều: Nhà cửa, tiệm quán thưa thớt hơn vì nhiều hộ dân tiếp tục chuyển về chốn cũ an cư lạc nghiệp. Thay vào, một ngôi trường mới xây sơn màu xám mây trời với mười phòng học nằm xế Cống Há Miệng, mặt hướng ra con sông xanh uốn khúc, thơ mộng. Chung quanh Cống Há Miệng vương vãi những đồng cát đá và có mặt tốp thợ xây túm năm tụm ba sắp sửa vào việc xây mới lại Cống Há Miệng...

Không phải những âm thanh róc rách của nhiều dòng nước lên lảng chảy tháo ra Kinh Xáng Nước Trong qua Cống Há Miệng, Sáu Danh nghe lạnh sau gáy vì nghe đâu đây có tiếng kéo cắt tóc thẳng bạn học cũ. Và cũng chính nơi này, ngoài Vinh Lũ còn có Út Yến, Ngọc Tú, tìm mình tại đây. Người lính có những phút ưu tư, yếu đuối chính là lúc này đây!

Nhưng Sáu Danh biết nén lại và mạnh dạn rời Xóm Cống Há Miệng tham gia vào những công việc lớn của Tân Định. Cấp cơ sở như Tân Định – một xã điểm - khác nào cái túi chứa đựng trăm công nghìn việc từ trên huyện, trên tỉnh rót thẳng xuống không ngơi nghỉ. Vấn đề lớn nhất của Tân Định lúc bấy giờ là tiến lên bằng con đường tư hữu hay công hữu, cá thể hay tập thể? Nói chung trên lĩnh vực phát triển nông nghiệp mới mẻ, Sáu Danh chỉ biết nắm lấy Năm Mắt Kiếng.

Vốn là một cán bộ tập kết năm 1954 tại cửa sông Ông Đốc mới vượt Trường Sơn vào Nam, Năm Mắt Kiếng như chưa được hồi sức: Khuôn mặt chữ điền xanh tái, đôi mắt trũng sâu - hiện tượng người trèo đèo, vượt dốc, mất ăn mất ngủ - nhưng trông Năm Mắt Kiếng còn nét trẻ trung, hoạt bát, đứng đỉnh áo bỏ vào thắt lưng gọn gàng. Lúc nào, Năm Mắt kiếng cũng cẩn thận cài chặt cả hai cúc áo hai bên ống tay áo. Hút thuốc qua chiếc ống thòen bằng lông tre lên nước lảng bóng, thường rít những hơi thật dài, tự nhiên. Lại rất kín kẽ nhưng cũng có vài việc bụng phơi ngoài da với cánh Sáu Danh có mặt tại Tân Định.

Đặc biệt với Sáu Danh, Danh thoải mái thắc mắc hỏi tại sao vợ con còn ở tít ngoài Thanh Hóa, ở đây, Năm Mắt Kiếng lọ mọ mua đất kê nền xây nhà. Thêm nữa, mới về quê cái độ, Năm Mắt Kiếng tìm đâu ra chiếc ti-vi trắng đen, máy quay sinh tố, máy cát-sét gọi chỗ nọ chỗ kia trong lúc chưa được tỉnh cấp nhà ở? Năm Mắt Kiếng chầm rãi, tự nhiên nói: “Ày, có điều kiện cứ mua để đó đi. Đất tốt, xấu, đất mương, đất vũng, mua tất. Năm mười năm nữa khắc biết!”. Năm Mắt Kiếng cao hứng: “Xưa, ông bà ta có câu: Tắc đất tắc vàng. Quá chính xác. Quá hay!” ...

Sáu Danh chăm chú lắng nghe nhưng thực lòng anh chưa ý thức về nhiều việc Năm Mắt Kiếng mách bảo. Sáu Danh chớm quen thân với Năm Mắt Kiếng một phần do muốn tìm hiểu, học hỏi ở Năm Mắt Kiếng nhiều công việc quá mới mẻ mà Sáu Danh phải gánh vác với trách nhiệm cao của người Trưởng phòng nông nghiệp. Năm Mắt Kiếng đoán biết và sẵn lòng.

Vẫn tính tình xởi lởi, Năm Mắt Kiếng hết lời ca cẩm: “Chú Sáu mầy cấm được cây lúa ngăn ngày bắt đất này quay hai vụ - đất bao đời nay chỉ làm lúa mùa – tuyệt! Lần lượt một phần ba diện

tích đất cày cấy của Tân Định nay dành cho giống lúa ngắn ngày, tuyệt!”. Năm dưng, tay bật diêm quẹt đốt thuốc, rít một hơi thật dài rồi lấy tay vỗ vỗ vào miệng ống thòen như muốn khẳng định lời khen ngợi của mình là vừa phải, chắc chắn, không thối phồng.

Sáu Danh thường hay áy náy, ngượng ngáp vì lâu nay chưa nghe ai đề cao mình quá lời như Năm Mất Kiếng. Định hỏi thêm tình hình tổ chức Tập đoàn sản xuất sau khi Sáu Danh tạm rời khỏi Tân Định nhưng câu chuyện bị cắt ngang vì một sự cố vỡ đập ngăn mặn. Sau đó loay hoay mất mấy hôm họp xóm, dẫn đến màn độc diễn của Ủy viên thường vụ Huyện ủy Châu Thành - Chín Tiến!

Chín Tiến có mặt tại Tân Định do Tân Định chưa đến ngày sáp nhập vào đơn vị hành chính thị xã. Mặt khác, cán bộ thị xã xuống Tân Định cũng nhằm chuẩn bị nhiều mặt cho thị xã nay mai mở rộng tới Tân Định. Chuyện độc diễn của Ủy viên thường vụ Chín Tiến diễn ra trong cuộc hội nghị sơ kết công tác cải tạo nông nghiệp bước 2 của xã điểm Tân Định. Có đủ băng, cờ, khẩu hiệu, áp phích, ảnh đen trắng về chủ đề người nông dân với cách làm ăn mới trưng bày khắp bốn bức vách ba gian nhà lá nằm liền kề ngôi chùa Tân Định. Đội Thông tin cổ động tinh tha chiếc máy nổ đến trễ, giật đi giật lại mấy lần máy mới chịu phát nổ. Lập tức, máy tăng âm trên bàn chủ tọa phát ra rành rành lời tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Ngưng một phút. Vị khách trên bàn chủ tọa với tay cầm micro đứng đặc đứng lên. Dáng cao dong dỏng, trán hói, râu cằm nhẵn nhụi, đỉnh đặc, khiến phần đông cán bộ Dân Quân Chính xã Tân Định ngồi im lặng nhìn chăm chú người khách lạ.

Mà lạ thật, vì Chín Tiến ở chung một tỉnh rộng rinh nhưng thuộc người vùng trên có nhà cửa chen chúc giữa một bên là đồng muối trắng phao, một bên là vùng biển mặn. Lớn lên ở đấy, và tham gia hoạt động Cách mạng cũng ở đấy, nhưng Chín Tiến có nước da trắng trẻo và thời niên thiếu được gia đình cho ra thị trấn Giá Rai, Hộ Phòng học hết bậc Tiểu học trước khi tham gia Cách mạng. Mới làm Bí thư Xã ủy xã Duyên Hải không lâu, Chín Tiến chỉ huy dân quân du kích xã bứt rút đồn Cổ Cò, Vàm Láng, xên xang lên huyện Giá Rai. Rồi từ Giá Rai được chuyển về huyện Châu Thành. Lần đầu tiên có mặt tại Tân Định, Chín Tiến có buổi ra mắt cán bộ Dân Quân Chính xã khá ấn tượng.

Màn 1, cảnh 1: Chín Tiến mào đầu bằng cách đọc mấy câu thơ ca ngợi Người – Đất Tân Định mang hơi hương thơ Bút Tre. Tiếp đến, Chín Tiến hết lời đề cao thành tựu nhiều mặt, đặc biệt về thành tựu bảm đất sản xuất, đánh giặc, phá tan hệ thống “Áp chiến lược” của Mỹ ngụy, giải phóng xã Tân Định trong chiến tranh. Lại nữa, Chín điểm vanh vách số lượng gia đình liệt sĩ, thương binh binh, gia đình có công với Cách mạng... Giọng Chín trầm rãi, trong và ấm khi xướng lên từng tên 15 Bà Mẹ Việt Nam anh hùng của xã Tân Định, khen ngợi hết lời đối tượng đã từng gắn bó và vào sinh ra tử với Tân Định nay vì tuổi cao sức yếu đã nghỉ hưu... Chín nói lưu loát, lời cuốn. Bí thư Xã ủy Út Đen (do Út có nước da đen trại nên thành danh Út Đen) ngồi cắn bút trên bàn chủ tọa nhìn chăm chăm vị lãnh đạo huyện đang thuyết trình. Hội trường lặng trang...

Màn 1, cảnh 2: Chín Tiến chuyển mục thật khéo như bắc một nhịp cầu đúng chỗ - mục thành tích cá nhân - của Ủy viên thường vụ Chín Tiến với sự kiện Duyên Hải bứt rút đồn Cổ Cò, Vàm Láng oanh oanh, liệt liệt. Vượt lên trên hết là tấm lòng Chín Tiến đối với những vùng đất Chín được huyện phân công đi thực tế cơ sở: Long Điền Tây, Phong Thạnh, Khương Kiện. Kể cả lần này, Chín Tiến có mặt tại một địa danh xa lơ xa lắc như Tân Định.

Vịn vào có người nhà nói chuyện trong nhà, câu chuyện của Chín Tiến dễ dàng chuyển sang màn 2, cảnh 1. Màn 2, cảnh 1 cốt lõi nhấn mạnh về nhiều thiếu sót trầm trọng của Tân Định không đạt chỉ tiêu trong cải tạo nông nghiệp trên hai lĩnh vực: tổ chức Tập đoàn sản xuất yếu kém để hiện trạng làm ăn cá thể tràn lan trên địa bàn xã. Thử nữa, cán bộ Đảng viên chưa có quyết tâm cao, không làm gương mẫu trong việc bắt đất đai quay hai vụ, sản lượng lúa không tăng...

Chín Tiến nói hăng. Từ chuyện chung chung của xã, Chín gay vào những việc tai nghe mắt thấy một số cán bộ xã, ấp của Tân Định thường say xỉn thả nổi công việc. Có những đám tiệc diễn ra dài ngày hao tổn cả trăm lít rượu. Nhiều cán bộ Đảng viên không thực hiện nghĩa vụ đóng thuế. Nhiều cán bộ Đảng viên trốn tránh không chịu vào Tập đoàn sản xuất. Nhiều cán bộ Đảng viên nay bỏ đất hoang... Dừng một phút, Chín Tiến nhìn thoáng qua ba gian nhà lá, lại tiếp. Câu chuyện được kéo sát sườn hội nghị. Rằng, Chín Tiến biết chắc chắn có đến năm sáu đối tượng vắng mặt trong cuộc hội nghị quan trọng này. Một người đi thăm nuôi người nhà nằm bệnh viện chẳng báo lý do. Và rằng, ngay trong giờ hội nghị có người không chịu tập trung, cứ giờ báo ra đọc... Vẫn chưa thôi. Rằng, đáng tiếc cho Tân Định đêm trước khi diễn ra cuộc hội nghị quan trọng này không chấp hành tốt ý kiến chỉ đạo của cấp trên nên không tổ chức được Đêm đàn ca tài tử có mặt các danh ca Út Trà Ôn, Lệ Thủy, Bạch Tuyết, Thành Được, Ngọc Giàu...

Vẫn đứng tự nhiên trên bàn chủ tọa, tay cầm micrô, Chín Tiến nhấn mạnh điểm cần lưu ý của Tân Định là nhiều thời điểm không đạt chỉ tiêu kế hoạch trong lúc đất nước vươn lên tầm lớn lao chưa từng thấy. Giọng Chín pha chút gắt gỏng: “Mích lòng trước, dằn lòng sau, tôi cần phải nói Tân Định sau này đừng trách Ban thường vụ Huyện ủy chúng tôi!”. Chín Tiến lặp lại, giọng gay gắt hơn: “Tôi muốn nói rõ ra là Tân Định đừng trách Ban thường vụ Huyện ủy Châu Thành chúng tôi!”. Vẫn chưa dừng. Nhiều người nghe cảm nhận được Chín Tiến vì ham mê báo cáo thành tích dễ biến Ban thường vụ Huyện ủy thành một Ông Kẹ huơ tay huơ chân trước đám trẻ con mê chơi ngoài đường biến cuộc hội nghị tự nhiên chuyển sang màn 2, cảnh 2 được nhiều người quan tâm.

Như bị xối vào người một thùng nước lạnh, không những Năm Mắt Kiếng, Sáu Danh, Út Đen, phần đông người tham dự hội nghị chuyển dậy. Người xin phát biểu ý kiến đầu tiên không phải là người hay lẽ mồm lẽ miệng Năm Mắt Kiếng. Cũng không phải Sáu Danh tính nóng nảy, bốc trức, mà chính là Bí thư Xã ủy Tân Định Út Đen đứng thẳng người trên bàn chủ tọa, nói: “... Người chịu trách nhiệm cao nhất với Tân Định là tôi. Tôi nghĩ trước hết huyện nên lắng nghe xã báo cáo, phản ánh cái đã. Đảng này, huyện nhận định như thế là không xác đáng, không đúng”. “Nói rõ hơn, chúng tôi lãnh đạo không sát thực tế. Không tôn trọng lắng nghe địa phương. Đáng tiếc!”. Năm Mắt Kiếng chen nói. Chưa nói, một anh chàng có dáng người thấp lùn, to ngang, mặt đỏ hoa mề ngồi dầy bàn chằng giữa vội vội, vàng vàng đứng lên trước ánh mắt đăm đăm của Sáu Danh. Sáu Danh nhìn trần trối anh chàng lùn tịt như để nhận mặt mày người lập Trạm cắt tóc dài nơi Cống Há Miệng.

Người phụ cắt tóc nói: “Ý kiến tôi khác với vài ý kiến của xã này giờ. Nói chương trình hội nghị bị đốt bước phần nội dung báo cáo, phản ánh của địa phương là chưa hẳn đúng đâu. Phát biểu của xã sau ý kiến lãnh đạo huyện cũng là một dịp báo cáo, phản ánh. Nhưng tôi muốn nhấn mạnh ở chỗ trước tiên hội nghị nên ghi nhận, tiếp thu ý kiến lãnh đạo, vì bao giờ kinh nghiệm của huyện cũng rộng lớn hơn, phong phú hơn, bổ sung bổ ích hơn...”. Người phụ cắt tóc tại Cống Há Miệng nói chưa dứt bỗng có nhiều cánh tay đưa lên xin phát biểu. Cộng thêm tiếng xầm xì bàn tán khiến hội trường chùng chình, chao đảo. Lập tức, Chín Tiến vội cầm micrô dàn xếp chương trình hội nghị.

Vốn quen với quá nhiều lần điều khiển hội nghị, kể cả đại hội, Chín Tiến giữ được nét trầm tĩnh, và nhờ vào chỗ dựa vào anh chàng phụ cắt tóc, Chín Tiến nhượng bộ, nói: “Xin thưa... Chương trình hội nghị diễn ra ngày hôm nay nói của huyện hoặc riêng của xã Tân Định tự đề ra đều không đúng. Chương trình này, nội dung này, tôi đã thông qua xã, có mặt đồng chí Út Đen đang ngồi đây!”. Ngưng chưa đầy một phút, Chín tiếp: “Thể theo nguyện vọng của hội nghị, tôi đồng ý và đề nghị hội nghị dành thời gian thích đáng cho nội dung báo cáo, phản ánh công tác cải tạo nông nghiệp của địa phương Tân Định chúng ta!”.

Lúc bấy giờ, ba gian nhà lá nổi lên tiếng vỗ tay let đet, gương gao tuồng như cùng lúc có không nhiều tiếng pháo lép đủ để hội nghị chuyển sang màn 2, cảnh 3:

Người được Xã ủy xã Tân Định ủy nhiệm đứng ra báo cáo, phản ánh thuận lợi, khó khăn trên

hai lĩnh vực cải tạo nông nghiệp ở vùng đất này chính là Sáu Danh và Năm Mắt Kiếng. Nhờ chuẩn bị khá kỹ từng công đoạn gieo cấy giống lúa ngắn ngày, Bản báo cáo do Sáu Danh chấp bút gây được sự chú ý đặc biệt với hầu hết Đại biểu tham dự hội nghị. Không dừng để phân tích từng vấn đề nội dung trong Bản báo cáo về cây lúa ngắn ngày, hội nghị tiếp tục lắng nghe Năm Mắt Kiếng vừa đọc vừa nói chung quanh việc tổ chức Tập đoàn sản xuất của xã.

Năm Mắt Kiếng xuất thần. Phải thừa nhận rằng Năm có tài hùng biện phần nói thêm ngoài văn bản giấy tờ về những hạn chế, khó khăn trong cách làm ăn mới. Điều đó làm Chín Tiến ngồi ghi ghi, chép chép không yên, không vui. Khi Năm Mắt Kiếng tạm dừng, Chín Tiến xin phép tham gia, nói: “Tôi thấy một việc hơi lạ, hơi trái trái vì tại sao chỗ có người Dân tộc càng khó hơn chỗ nhiều người Kinh khi khuyến khích họ vào làm ăn Tập đoàn, tập thể? Lâu nay người Dân tộc lẫn người Kinh chúng ta có truyền thống nghe theo Đảng và Cách mạng. Đặc biệt là người Dân tộc. Hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã qua chứng minh. Xem lại mình phát động của ta có chín chưa, có diễn giải thấu lý đạt tình chưa?...”. Năm Mắt Kiếng nhanh nhẩu đáp: “Tôi đồng ý với anh Chín, phần lớn nông dân ta có truyền thống yêu nước, nghe theo Cách mạng. Hai cuộc kháng chiến chống Pháp chống Mỹ đã qua chứng minh điều đó. Dễ hiểu thôi anh Chín. Họ sẵn sàng cung cấp người và của cho Cách mạng, sẵn sàng đi trong mưa bom bão đạn vì mục đích lợi ích cơm no áo ấm, độc lập dân tộc. Nay không vì chấm dứt chiến tranh, mục đích ấy không còn? Sở dĩ dân Tân Định, người Kinh lẫn người Dân tộc chưa muốn vào Tập đoàn sản xuất làm ăn tập thể cũng vì cân nhắc đến lợi ích thiết thực cho mọi người, mọi nhà. Ở đây tìm đâu ra một đơn vị làm ăn tập thể đạt hiệu quả để chứng minh? Hiện trạng, mô hình, phương thức sản xuất của Tập đoàn mới chỉ có trên bản vẽ, lý thuyết chung chung, vả lại, yếu tố thời gian chưa cho phép ta thay đổi cách làm ăn mới một cách nhanh chóng như vậy được. Anh Chín nghĩ có đúng không?!”. Năm Mắt Kiếng tạm dừng do muốn có thêm người tham gia vào diễn đàn, nhất là Sáu Danh thường bị động chủ trương của Chín Tiến chỉ đạo từ xa phải tranh thủ sạ giống sớm nhất vào cuối tháng Ba âm lịch nhằm bảo dưỡng đất đai phục hồi cho vụ sau? Sáu Danh còn chần chừ chưa phát biểu, Chín Tiến mau mắn đặt lại vấn đề với Năm Mắt Kiếng.

Chín Tiến có nỗi lo riêng của Chín Tiến. Chín đã từng mất ăn mất ngủ với những công việc lạ lẫm sau khi kết thúc chiến tranh. Chính vì lý do đó, Chín Tiến không nói được tại đây thì có chỗ nào tốt hơn để Chín nói? Rằng, như Năm Mắt Kiếng, quá khó khi dựng lên xong một Tập đoàn sản xuất nông nghiệp nhưng vì sao đổ vỡ nhanh chóng đến trên 10/15 Tập đoàn cùng một lúc? Có phải vì ta thỏa mãn với khó khăn? Có phải vì ta chưa cố gắng hết mình? Không bỏ qua nguyên nhân vì ta theo đuôi quần chúng? Không theo đuôi quần chúng thì làm gì có việc chọn thời điểm sạ lúa trễ tràng đến cuối tháng Tư ta? (Tôi xin đặt ra thêm một lĩnh vực khác ngoài Tập đoàn sản xuất). Có nguyên nhân ấy chứ?...

Vấn cách trình bày mạch lạc, lưu loát, Chín Tiến nói dài dài chung quanh về việc Tân Định không đạt chỉ tiêu kế hoạch huyện giao. Lập tức, một ông già râu tóc bạc phơ người Dân tộc Khme – lão Ba Nhum - ngồi dãy bàn cuối lật đặt đứng lên, cắt: “Nói ngắn. Tui xin góp chút ý kiến ngắn thôi. Tui thấy đảng tui có ai thuở đời nay quăng hột giống xuống đất khô khốc, nứt nẻ. Làm vậy không khác nào rải lúa lên mặt sỏi đá, tới mùa đói nhần răng. Làm vậy, tui tui đây không quen làm, dứt khoát không làm. Xin hết a!”. Tiếp đến, người xin được phát biểu thêm lại là người từng vượt Trường Sơn vào sinh ra tử. Thực ra Năm Mắt Kiếng không muốn nói nhiều mang tiếng người hay nói, nhưng trong trường hợp này, Năm Mắt Kiếng thấy cần nói hộ và san sẻ với lão Ba Nhum có ý tưởng giống anh.

Gỡ cặp kiếng trắng đặt nhẹ xuống bàn, đôi mắt trống trơn, dài dại, Năm Mắt Kiếng nói: “Thưa anh Chín (thay vì thưa đồng chí đại diện Ban thường vụ Huyện ủy), nông dân không chống chủ trương của ta nhưng họ không chịu ra đồng. Dựng lên ngày trước, hôm sau đã đổ vỡ là lẽ tất nhiên, chứng tỏ dân chưa đồng tình. Kết luận nguyên nhân dẫn đến hiện trạng này là do cán bộ ta thỏa mãn với khó khăn, thiếu bản lĩnh, thậm chí theo đuôi quần chúng là khắp khiêng, không xác đáng?...”. Năm Mắt Kiếng chưa dừng, chủ tọa hội nghị đã cắt. Nhưng chỉ mất một phút, Năm lấy lại bình tĩnh, lại tiếp: “Tại sao Tập đoàn sản xuất nông nghiệp bị đổ vỡ? Dễ hiểu thôi,

là vì sức sản xuất của xã có hạn, tới nay ta chưa nắm được lao động chính ở mỗi địa phương. Còn về tư liệu sản xuất coi như chưa có gì đáng kể: 5 chiếc máy cày tư nhân. 6 đàn trâu không quá 30 sức kéo. Một nhà máy chà gạo. 4 lò rèn thủ công. 12 cơ sở dệt chiếu tư nhân. Chưa có Hợp tác xã. 1/3 đất nông nghiệp bị nhiễm mặn, nặng nhứt vùng đất ven Kinh Xáng Nước Trông. Nói về yếu tố con người, chưa có người kinh qua quản lý sản xuất, ăn chia tập thể, làm chủ tập thể. Càng không có người được trang bị vốn khoa học, kỹ thuật, đặc biệt về mặt quản lý, thử hỏi làm sao Tập đoàn sản xuất nông nghiệp đứng vững? Anh Chín?!”.

Lại bị cắt, là vì tuy Năm Mắt Kiếng nói có sách, mách có chứng nhưng có phần cố ý chen một chút cá nhân, dông dông, dài dài gây phản cảm cho hội nghị. Rất sòng phẳng thôi. Kế tiếp, người được Ủy Ban ngồi bàn chủ tọa giới thiệu phát biểu chính là người có công bắt đất quay hai vụ - Sáu Danh.

Do đang ngồi dây bàn trên cùng, Sáu Danh loay hoay bước ra đầu bàn, quay người nhìn xuống đám đông. Vốn trực tính, nóng vội, Sáu Danh tự chọn ra cái anh tâm đắc nhất. “Theo tôi nghĩ, vấn đề mấu chốt trong công tác cải tạo nông nghiệp ở Tân Định hoặc nhiều nơi khác cũng vậy, chính là việc tự giác của mỗi cá nhân con người qua đấu tranh giữa cái cũ và cái mới, giữa cá thể và tập thể, giữa cách làm ăn theo tập quán bao đời nay - lúa 1 mùa - chuyển sang sản xuất 2,3 vụ lúa một năm. Yếu tố con người. Tôi đồng ý ý kiến anh Năm. Vậy mà vấn đề này, nội dung này chưa được quan tâm, nhấn mạnh trong nhiều công văn chỉ đạo công tác cải tạo nông nghiệp của huyện?”. Sáu Danh khẳng định, lại tiếp: “Mặt khác, trừ khả năng theo đuôi quần chúng, mà làm gì có chuyện theo đuôi quần chúng? Cán bộ Dân Quân Chánh Tân Định, theo tôi biết, đều tôn trọng, lắng nghe quần chúng, học hỏi, bổ sung kinh nghiệm quý báu của nhà nông”. Sáu Danh chỉ ra: “Nhìn thật kỹ lại xem hiện nay xã chưa có hệ thống thủy nông nội đồng. Chưa xây sửa Cổng Há Miệng. Chưa có máy bơm nước. Chưa có hồ chứa nước. Tất tất dựa vào thiên nhiên, thời tiết, trách sao nông dân không chịu ra đồng khi ta chỉ đạo sạ giống trong thời điểm không thích hợp?...”. Sáu Danh tạm dừng đúng lúc Chín Tiến ngồi hí húi ghi ghi, chép chép ngẩng lên nhìn xuống đám đông.

Vẫn một mực tỏ ra người lãnh đạo có ý thức hiểu biết, lại càng có bản lĩnh trong hội họp, tranh luận, sau khi phân tích nhiều vấn đề, đặc biệt về việc làm cách nào để tăng sản lượng lúa chi viện cho cả nước, Chín Tiến nói như quyết: “Vậy, sau khi chuẩn bị tốt khâu làm đất, ngâm giống, trể lằm đầu tháng ba âm lịch ta đồng loạt “phát pháo” được chứ?!”.

Lúc bấy giờ ba gian nhà lá lặng trang như tờ. Đại biểu nhìn nhau, ngơ ngác. Bỗng, có tiếng nổi lên rõ to từ dây bàn phía dưới: “Tôi đồng ý! Tôi đồng ý!...”. Người mới vừa lên tiếng ủng hộ Chín Tiến không ai khác ngoài anh thợ phụ cắt tóc dài, rọc quần ống loe tại Cổng Há Miệng.

Cổ đứng thẳng người nhìn lên bàn chủ tọa nhưng dáng lùn tịt, anh chàng thợ cắt tóc vẫn bị khuất lấp giữa đám đông. Không chịu giải thích vì sao mình ủng hộ ý kiến Chín Tiến? Cũng chẳng đá động gì tới hai nội dung chính của cuộc hội nghị, người thợ phụ cắt tóc lấy làm tiếc rẻ vì theo anh ta, lĩnh vực văn hóa - nền tảng xã hội - không được đưa vào chương trình nghị sự. Thêm nữa, mười phòng học đã xây xong nhưng chưa xin được bàn ghế cho học sinh ngồi học chẳng thấy ai nhắc đến. Theo đó, người lùn mạnh dạn kể ra nhiều tệ nạn xã hội, tình trạng đạo đức xuống cấp đáng báo động của xã... Và còn nhấn mạnh thêm, khi đó, xã phớt lờ huyện không tổ chức được Đêm đàn ca tài tử trước khi diễn ra hội nghị quan trọng này... Người thợ cắt tóc phụ càng nói, càng hăng.

Xem xét thái độ của nhiều thành phần tham dự hội nghị một lượt, điều rất dễ thấy, Chín Tiến tỏ ra mãn nguyện, mặt mày rạng ra, tươi tắn. Ngược lại, Sáu Danh ngồi không yên, mắt nhìn đăm đăm cho tới khi nhận ra người thợ phụ cắt tóc tại Cổng Há Miệng chính là Tài Nổ - Tài Lộ Tẻ - từng làm ngoại vụ cho gánh hát cải lương Bình Minh giải nghệ lêu bêu trôi giạt tới Lộ Tẻ. Thành danh Tài Nổ vì Tài hay khoe khoang năng khiếu sáng tác vọng cổ của Tài nhanh và chất lượng nội dung lẫn nghệ thuật hơn hẳn tác giả Trọng Nguyên nổi tiếng trong vùng. Thực ra Tài viết nhanh thật! Thấy mặt đặt tên. Nghe kể sơ sơ câu chuyện, Tài ngồi gò lưng chốc lát viết ra

mấy câu vọng cổ cạn èo, chữ nọ xọ chữ kia, lê thê khẩu hiệu nhưng cũng có người khen đáo để khiến Tài Nổ có lý do cặm cụi làm chuyên môn, làm ngoại vụ một Đoàn hát tư nhân nay đây mai đó...

Khi Tài Nổ dừng, phần đông đại biểu nhao nhao phản đối. Lão Ba Nhum im lặng phớt lờ ý kiến của Tài Nổ. Ông lão tự tiện bỏ ra về, không nói một lời ý phản đối thái độ trịch thượng, kể cả của Chín Tiến.

Út Đen lộ vẻ băn khoăn. Chưa được tham gia ý kiến liền được nhiều đại biểu nhắc nhở chủ tọa đã lỡ giờ làm việc. Phải dừng thôi, là vì, phần đông đại biểu chưa kịp ăn sáng. Tan họp.

Loay hoay tới giờ làm việc buổi chiều. Vắng mặt gần mười đại biểu nhưng có mặt Tài Nổ và lão Ba Nhum. Thêm trên mười ý kiến phát biểu chung quanh hai nội dung hội nghị, kể cả ý kiến Năm Mắt Kiếng và Sáu Danh đều không được Chín Tiến lấy làm hài lòng. Vài phút im lặng. Hội nghị chăm chú chờ nghe Bí thư Xã ủy Tân Định phát biểu ý kiến.

Lần thứ ba trong vòng hai tháng, Út Đen ra mắt đối tượng cán bộ Dân Quân Chính xã với sự chuẩn bị khá kỹ nhiều mặt: Quần vải ka-ki màu xám sáng. Áo lính cũ bỏ vào thắt lưng gọn gàng. Sổ tay ghi chi chút từng phần nội dung từ I, II, III.

Với khả năng quản lý có hạn, chưa được kinh qua công tác cơ sở nhiều, ít nói, nhưng nhờ tính khiêm tốn và cố gắng hết mình với công việc, Út Đen gây được sự chú ý của người nghe. Đặc biệt về thuận lợi, khó khăn, hạn chế, yếu kém trong công tác cải tạo nông nghiệp của Tân Định qua hoạt động thực tiễn. Chưa nghe tới lượt Chín Tiến kết luận hội nghị, bài phát biểu vừa trình bày theo văn bản, vừa nói thêm của Út Đen khá đầy đủ có thể cho phép hội nghị tạm khép lại. Nhưng không. Hội nghị vẫn tiếp tục vì vấn đề đặt ra của Chín Tiến từ lúc ban đầu có phần quy chụp những người có trách nhiệm với Tân Định không chấp hành sự chỉ đạo của cấp trên!? Hãy còn nóng bỏng những vấn đề nan giải được đặt ra trước hội nghị.

Tiếp theo là hai ý kiến của lão Ba Nhum và Tài Nổ trái ngược nhau mới tới Út Đen. Lần này, ngoài sự chuẩn bị ghi trong sổ sách, Út Đen nói: “Anh em ở xã này coi anh Chín là người nhà nên mạnh dạn nói chuyện trong nhà. Chọn ra một chuyện nhỏ thôi ai cũng biết xã còn nghèo, huyện nghèo, cả nước nghèo nên liệu cơm gắp mắm khi tính làm bất cứ việc gì chớ không chỉ tổ chức một đêm Liên hoan đàn ca tài tử? Tại sao ta không dùng cây nhà, lá vườn?”. Út hơi ngập ngừng nhưng vẫn tiếp tục: “Hồi còn ở chiến trường Đôn-túc - Cam-pu-chia, tôi được đơn vị phân công tiếp đón một tổ Văn công tới nơi biểu diễn phục vụ bộ đội. Khi anh chị em Văn công tới, có phải một tổ đâu? Còn nhạc công, hậu đài lên con số mười người có hơn. Đảng này, bốn năm danh ca cỡ bự chưa quen lặn lội vùng sâu, vùng xa liệu gởi họ ăn ở, dù là tạm bợ, tại xóm Cống Há Miệng có được không? Nếu đưa họ ra thị xã lại càng bất tiện vì, khách sạn Bồng Lai trong tình trạng đang được phá ra để xây mới. Nhà ngủ Á Châu, Trường Xuân, xuống cấp nặng, ngưng tiếp khách. Thêm xăng xe đưa rước lấy ở đâu ra? Kinh phí chi cho toàn bộ cuộc Liên hoan đàn ca tài tử lấy ở đâu ra? Huyện được không? Và thanh toán vào khoản nào?”. Sau khi đưa ra một số câu hỏi, Út vẫn tức tặc, chậm rãi, kiêu ngạo, tiếp: “Theo tôi, tốt nhất, huyện ra chủ trương. Xã thực hiện theo khả năng và theo cách của xã. Vì vậy, kết luận Tân Định không nghiêm chỉnh chấp hành chỉ đạo của cấp trên là không xác đáng!...”.

Út Đen ngưng nói nhưng Chín Tiến vẫn còn ngồi hí húi ghi ghi, chép chép. Mọi động thái của Chín Tiến trên bàn chủ tọa tự nhiên coi như không có việc gì xảy ra. Nhiều người có đầu óc tò mò tiên đoán bài phát biểu kết luận hội nghị của vị đại diện Huyện ủy Châu Thành chắc chắn phải gạt bỏ lệnh “phát pháo” đậm chất nghịch lý, nhưng ắt phải dài, gây cản, gai góc không kém lời mào đầu khai mạc hội nghị. Thật đúng nghĩa người có bản lĩnh vững vàng như Chín Tiến đã từng chỉ huy rút rút đồn Cổ Cò, Vàm Láng thời sắp kết thúc chiến tranh. Khi kéo ống tay áo xem đồng hồ, Chín Tiến bị giật mình khi biết đã lỡ giờ buổi họp chiều. Không khí hội nghị bỗng nhiên chọn rộn, nhốn nhác. Cuối cùng, hội nghị chưa cho phép kết thúc chỉ một ngày hai buổi theo dự kiến, cần tiếp tục nhóm họp ngày hôm sau.

Chín Tiến đành ngủ lại nhà Tài Nổ, Tân Định. Chưa ngủ trọn giấc ngủ đầu hôm nơi lạ nước lạ cái, Chín Tiến nhận được lệnh triệu tập khẩn về dự phiên họp bất thường của Ban thường vụ Huyện ủy Châu Thành. Tuy vậy, hôm sau, Tân Định vẫn tiếp tục nhóm họp mặc dù vắng mặt Chín Tiến. Ban thường vụ Xã ủy Tân Định, đứng đầu là Út Đen, phối hợp với đại diện cánh Sáu Danh, Năm Mắt Kiếng chủ trì hội nghị. Vẫn còn một số nội dung bị bỏ ngõ, nhưng hội nghị đã triển khai được trên cơ bản Kế hoạch kinh tế - xã hội, đặc biệt trên lĩnh vực cải tạo nông nghiệp của xã được vạch ra từ đầu năm trong bầu không khí đồng thuận, sẵn sàng vượt qua khó khăn, thử thách để vươn tới...

Tân Định chưa có đường dây liên lạc bằng điện thoại. Đích thân Tuyết Hường bao thuê xe honda tới ngã ba Lộ Tẻ nhờ người quen chuyển thư tới tay Sáu Danh. Thư của Hường viết ngắn gọn, xúc tích, dứt khoát khiến Sáu Danh vội vàng sắp xếp công việc ở Tân Định quay về thị xã.

Đúng là chuyện người thành chuyện mình. Tuyết Hường nhiều lần tự đặt mình vào nghịch cảnh của người bạn thân Út Yến rồi bị rối tung lên vì lo lắng. Lo cho Út Yến mất Sáu Danh. Lo nhỏ Dư không còn cha đỡ đầu. Tuyết Hường nhảy vào cuộc. “Yến ơi, Yến ơi... tao biết mày khổ lắm. Khổ lâu rồi, khổ từ ngày thằng Dư còn nằm trong bụng mẹ. Nhưng chuyện mới vừa vỡ ra tao cảm thấy nóng nảy nặng lời sỉ nhục người ta. Chuyện đâu còn có đó, nghe. Chỗ đáng trách, đáng nói chính là cha thằng Dư, nghe...”. Tuyết Hường nói nhát gừng vì phải nhắc tới tên một người đàn ông thiếu trách nhiệm có khả năng gây ra đổ vỡ hạnh phúc gia đình?!

Đàn ông. Với Tuyết Hường, không ít lần sau giờ tan tầm một mình đứng lơ mơ nhìn xuống dòng sông lúc tan chợ nổi không khỏi bị quyến rũ bởi những người đàn ông: Một chàng trai chèo đò khỏe mạnh, nước da sần chắc, sóng mũi cao, đôi mắt thường đắm chiều hướng về phía khung cửa sổ sơn xanh nơi Tuyết Hường đang đứng. Thêm một người đàn ông khác mặc chiếc áo trắng ngắn tay, nho nhã, chờ chực hàng giờ mua cho được mớ chất đốt chỉ bằng mớ cây củi vụn mang về nhà cho vợ con. Một Vinh Lũì ăn mặc lôi thôi lếch thếch, sần sùi, lượm thượm khác xa bên trong chất chứa những nỗi niềm trầm ẩn, sâu kín, khó hiểu... Nhưng khi nhớ tới mối quan hệ tình cảm khắp khiêng của nhiều đôi nam nữ, tự nhiên hình tượng đẹp đẽ của những người đàn ông trong óc tưởng tượng của Tuyết Hường lập tức bị sụp đổ!

Riêng mối quan hệ tình cảm giữa Sáu Danh và Út Yến, theo Tuyết Hường, chưa tới mức tệ hại. Còn nước, còn tát. Vả lại, vì muốn nắm níu chút tình bạn giữa nhiều người: Sáu Danh, Út Yến, Ngọc Tú, và đặc biệt với Vinh Lũì đáng thương, Tuyết Hường mạnh dạn đứng ra dàn xếp dư luận, nếu không khéo, ắt lan ra hoàn toàn bất lợi cho cả ba người.

Sáu Danh đoán đúng. Về tới thị xã, người Sáu Danh gặp gỡ đầu tiên là nhỏ Dư. Nghe tiếng động từ nhà Không số, như thường lệ, nhỏ Dư liền giẫy nảy đôi chân chạy sang gặp Sáu Danh ngay. Nhỏ Dư bắt chước mẹ quen đi ngõ trước. Tự nhiên sau sự cố đêm Ngọc Tú vào nhà Không số bằng ngõ sau, Sáu Danh quan tâm tới nhỏ Dư nhiều hơn. Nhỏ Dư mừng rỡ ôm ngang thắt lưng Sáu Danh, nhắc: “Sáu hứa đi đâu đó bắt con sóc nhỏ đem về cho con, nhớ hôn?”. Sáu Danh như bị giật mình nắm chặt hai tay thằng bé, nói: “Nhớ. Lần sau Sáu mới vô tới rừng. Chắc chắn có con sóc nhỏ với chiếc lồng sơn xanh cho con...”. Nhỏ Dư gật đầu nhưng day sang mấy món đồ chơi dính dáng tới dì Ngọc Tú của nó. Nhỏ Dư hồn nhiên khoe với Sáu Danh: “Dì Tú hứa qua Mỹ mua con lật đật lắ lia, lắ lia gởi về cho con. Dì Tú hứa chắc thiệt mà. Con lật đật lắ lia, lắ lia!”. Nghe Dư thỏ thẻ, Sáu Danh đứng lặng một lúc lâu trước khi nhắc thằng bé ngồi lên ghế. “Con lật đật ở Nga mới có nghe, đằng này, ở Mỹ chỉ có con búp bê có hai con mắt nhấp nháy, nghe”. Danh giải thích. Nhỏ Dư họa theo: “Ừa, con búp bê bự ế bà bung vầy, có bận áo mới nữa nghe, ngộ lắm!...”.

Rồi sau đó nhỏ thúng thảng nằm co trên võng nhắc dì ngọc Tú. Chỉ quanh đi quẩn lại chuyện dì Ngọc Tú chốc lát, nhỏ ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Chưa rời chỗ nhỏ Dư, Sáu Danh nghĩ đến Tú. Ngọc Tú kiên quyết đi Mỹ thật vậy sao? Danh tự hỏi mặc dù anh dư biết dù có ai can ngăn cách mấy, trước sau gì Ngọc Tú vẫn phải đi, không làm trái ý chị Hai Cẩm Liên và ông anh Vinh Lũì.

Danh bất lực giữa lúc vùng đất này hãy còn tiếp diễn cảnh đưa tiễn người vượt biên tuy thưa thớt hơn so với nhiều năm trước. Mỗi người ra đi với mỗi hoàn cảnh rất riêng. Vẫn bằng phương tiện tàu, thuyền đánh bắt thủy hải sản khi ẩn khi hiện nhả nhả tận Rạch Gốc, Bãi Khai Long, Kinh Năm, Rạch Tàu...

Riêng với gia đình Vinh Lũ, Ngọc Tú, sau trước vẫn nhắm vào hia Tà chủ hiệu xe đồ Vạn Hạnh. Coi như gia đình Vinh Lũ đã hoàn tất thủ tục cho người đi nước ngoài lúc bấy giờ, kể cả việc nộp đủ số lượng vàng cho chuyển đi. Trước tình cảnh ấy, Tuyết Hường không còn biết giữ kẽ, nhờ cô văn thư cơ quan lái hon-đa đưa Hường thẳng tới tận nhà Vinh Lũ.

“Anh Vinh! Nói thiệt, em tới đây vì mục đích phản đối việc xếp đặt của anh cho em gái của anh. Anh suy nghĩ kỹ chưa vậy, anh Vinh?!” Mối ngồi yên lên ghế, Tuyết Hường nói thẳng thốt. Vinh Lũ không còn rụt rè như lần gặp Tuyết Hường tại cơ quan Công ty chất đốt trước kia. Vinh khẳng khái: “Mỗi nhà mỗi cảnh, mỗi cây mỗi trái. Không giấu gì cô Hường, đưa em gái trong nhà này buộc phải tạm rời khỏi nơi đây vì nhiều lý do, chắc chắn không phải vì lý do cơm áo gạo tiền, khó nói lắm...”. Vinh dừng. Không đợi lâu, Tuyết Hường tiếp tục bày tỏ chính kiến riêng của cô. Hường nói: “Em biết, nhưng anh Vinh ơi, anh vội vàng lắm nghe. Anh Vinh cục bộ rồi, lại càng đơn giản vì làm như anh không thể cắt đứt mối quan hệ tình cảm của người ta đâu nghe. Giả dụ như chuyện anh Vinh nghi ngại có thật đi chẳng nữa, anh Vinh vẫn sai rồi!”. Vinh Lũ ra vẻ không đồng tình với Tuyết Hường, nói: “Tạm thời thôi cô Hường, nhưng gia đình đã quyết! Bà chị tui này ở nước ngoài đã quyết!”. Nghe vậy, Tuyết Hường lên giọng cứng cỏi: “Đó là ý của anh, của gia đình anh, Hường không can dự vào. Riêng Hường thấy mọi thứ không đơn giản như anh nghĩ đâu, anh Vinh...”. Hường tiếp: “Anh biết tính em không bỏ bạn: Một nhỏ Út Yến. Một Ngọc Tú em gái của anh. Để ngăn ngừa việc anh Vinh nghi ngại, em cũng không chủ quan nhưng theo Hường trước nhứt thay đổi môi trường làm việc của Ngọc Tú. Công ty chỗ tui em rất cần người làm việc tận tình như Ngọc Tú. Sau đó xở gỡ dần... Em là người chịu trách nhiệm. Thấy sao, anh Vinh?”. Ngưng một lúc, Tuyết Hường lên giọng càng thêm gay gắt: “Không nghe lời bạn bè sau này anh đừng trách Tuyết Hường nghe, anh Vinh!”. Vinh Lũ không nói, vẻ dưng dưng bất cần đời khiến Tuyết Hường mặc cảm và thấy không cần phải nói thêm với Vinh Lũ điều gì nữa.

Sau đó chưa đầy mười hôm, thị xã cuối nước diễn ra Lễ kỷ niệm 5 năm ngày miền Nam hoàn toàn được giải phóng (30/4/1975). Do Sáu Danh, Tuyết Hường cố gắng lắm mới tập hợp được bạn bè thành một nhóm nhỏ gồm những người thân quen cùng tham dự Lễ hội: Sáu Danh, Út Yến, Vinh Lũ, Tuyết Hường, Nhỏ Dư và có mặt cô gái sắp sửa ra nước ngoài muốn lui tới vài nơi trong nội ô thị xã một thời gần bó trước khi từ giã đi xa. Họ cùng đứng chen chúc giữa rừng cò, rừng người dự lễ; cùng dạo phố; cùng dừng lại khá lâu trên bãi đất đá chỉ còn sót lại vài lùm lau sậy trở bông trắng xóa, mọc lên nhiều dãy nhà trưng bày với những phòng ốc bằng gỗ được, mái thiếc, mái tít-lô xi-măng ngăn nắp, xinh xắn, rộn rịp người ra, người vào. Trong một khuôn viên khá rộng nối liền trục lộ chính thị xã, choán hết mặt tiền khu trưng bày thành tựu kinh tế - xã hội 5 năm dành cho hai lĩnh vực kinh tế mũi nhọn nông nghiệp và thủy hải sản của tỉnh. Từ tấm áp-phích, pa-nô, trên chục chiếc máy tuốt lúa, máy bơm nước tự chế, những dụng cụ nhà nông như lưỡi cày, cuốc, dĩa, vòng gặt gắn lưỡi hái, phảng phất cỏ mới ra lò từ trong những lò rèn phạp phù than củi đến đồng gạch tự nung, nhiều loại tôm cá sống bơi lội, quây quạng trong bồn nước, trong tủ kính thủy tinh, có cả ba khía muối, vọp, sò huyết, khô cá khoai, cá dứa, nổi lên những gian trưng bày chiếu lát hai ba sắc màu, có cả khung dệt chiếu, có cả những tấm lưới đánh cá màu nâu đen hình chóp nón từ trên chót cây sào nạng bung ra giữa nắng, nhiều tổ ong mật, và vượt lên vài mô hình đắp nổi dành cho nhiều loại cây lúa trăm ngày thu hoạch, thảm xanh, thảm vàng... Tất cả như muốn làm toát lên sự chắc chiu, chịu đựng, góp phần làm nên diện mạo mới trên vùng đất chót cùng đất nước sau cuộc chiến đẫm máu và nước mắt không quên!

Một ngày Lễ hội vui buồn lẫn lộn rồi cũng trôi qua chóng vánh. Sáu Danh lấy làm yên tâm vì anh, kể cả Út Yến mạnh dạn nói hết những gì hai người muốn nói với Ngọc Tú và Vinh Lũ trước sự có mặt của Tuyết Hường. Thứ nữa, Danh biết sống cho mình một ít, điều đó đã chứng minh Danh mạnh dạn, bản lĩnh tham gia đóng góp ý kiến trong những buổi họp bàn bạc công việc chung đang triển khai ở Tân Định cách nay không lâu. Ví như sắp có chuyện Ngọc Tú kiên quyết ra đi thật thì hà cớ gì Sáu Danh không dám ra mặt tiễn Ngọc Tú một đôi đường? Danh tự nhủ.

Thế rồi những gì đến, nó đến. Vẫn tốp người vài hôm trước cùng tham dự Lễ hội với mớ hành lý xách tay căng cứng đồ đạc dắt díu nhau tiến thẳng về phía ngã ba sông. Văng mặt Tuyết Hường. Lúc đứng ngồi chờ đò trung chuyển ghé qua bãi gỗ Trúc Lâm trước khi xuôi ra phía biển, năm con người đứng ngồi nhom nhom trên sàn ván chồm ra mé nước. Hai người đàn ông: một đội chiếc nón vải rộng vành không lúc nào thấy anh ta hạ nón xuống, một mặc áo hai túi nắp màu xanh lá cây đứng im hướng mắt về phía chợ nổi dập dềnh trên hai nhánh sông nhuộm sắc chiều. Còn hai người phụ nữ trong tư thế che chắn cho thằng bé hai mắt đỏ hoe sắp khóc. Một người đàn bà luống tuổi có mái tóc kẹp thả dài đến thắt lưng đứng thần thờ, nói khẽ: “Em cố mang thêm mấy thứ này để dùng. Đi biển, đi xa, cố giữ nước ngọt để uống, nghe!”. Cô gái chỉ gật đầu, không đáp.

Rồi liền sau đó vài phút, một chiếc vỏ đò dài ngoằng ghim mũi vào bãi gỗ Trúc Lâm. Năm con người loay hoay, nháo nhác trên sạp ván. Mặc thằng bé gào khóc tức tưởi, mặc cảnh tượng chia tay vội vã diễn ra, người đàn ông mặc áo hai túi nắp màu xanh lá cây như bị giật mình đứng sững trên bờ dán mắt vào người lái máy đò. Dáng người lùn tịt, mặt đỏ hoa mề hiện nguyên hình một Tài Nổ chứ không phải ai khác? Đúng là Tài Nổ làm thợ phụ cắt tóc dài tại Cổng Há Miệng! Thật khó xử cho cả hai người đàn ông đứng trên bờ lúc này. Khi đó, người đàn bà để đuôi tóc dài gượng cười để giấu đi nỗi xúc động, khẽ giở ống tay áo lên lau nước mắt, nói khẽ: “Chúc em đi mạnh giỏi... Nhớ về thăm quê, nghe! Chị với cháu trông em lắm, nghe...”. Chưa kịp đáp, cô gái khẽ gật đầu. Và vẫn để nước mắt chảy dàn dụa trên mặt, cô gái bước hấp ta hấp tấp xuống chiếc vỏ đò, rồi thoáng chốc, biến mất trong tấm tăng che mưa trước mắt tốp người đưa tiễn đứng không yên trên bờ...

Tưởng vậy, mọi việc xếp đầu vào đấy một cách xuôi chèo mát mái đến ít ai ngờ rằng chuyến đi ra nước ngoài của Ngọc Tú bị đảo lộn, khó tin: Khi chiếc vỏ đò chở khảm lừ đừ lui ra khỏi bến, có đến ba bốn nhân viên an ninh xuất hiện. Từ phía bến đò Rạch Rập, trong trang phục chỉnh tề, họ ngồi trên hai chiếc xe hon-đa áp tới ngã ba sông kịp lúc. Người ngạc nhiên đến đứng thần người chính là anh chàng đội chiếc nón vải rộng vành. Gương mặt xương xương thuôn ra, cảm ngon, đôi môi mấp máy như muốn nói rằng chiếc đò chở người vượt biên ra cửa sông Gành Hào chiều hôm nay đã làm đầy đủ thủ tục xuất ngoại, hợp lệ, không ai có thể ngăn cấm được đâu! Không. Chuyện không như anh chàng đội chiếc nón rộng vành tưởng. Cả ba bốn nhân viên an ninh đều hướng mắt về người cầm tay lái đang day trở chiếc vỏ đò dài ngoằng xập xụng, lắc lư giữa vời. Mất thêm mấy phút, mũi con đò hướng vào bờ, cỡi lên bãi gỗ Trúc Lâm chỗ đò mới vừa ghé qua rước khách. Máy tắt, phả ra chung quanh mùi khét lẹt. Rồi lập tức, người được nhân viên an ninh gọi đích danh chính là Tài Nổ đứng loay hoay sau sạp lái.

Chui ra khỏi tấm tăng màu trắng xám kết thành mui đò, Tài Nổ bước liêu xiêu lên bờ đứng im nghe đọc lệnh bắt khẩn cấp với tội danh chứa chấp người vượt biên trái phép, ăn xén công quỹ làm mười phòng học và xây mới lại Cổng Há Miệng tại Tân Định. Đính kèm lệnh bắt người phạm pháp là những chứng cứ tội danh của Tài Nổ bắt cá hai tay.

Tài đứng khúm núm, nhón nhác, lia cái nhìn vào tốp người có mặt tại bãi gỗ Trúc Lâm. Gương mặt tái nhợt, sợ hãi, Tài buông xuôi hai cánh tay khi bị trói. Đến lúc anh chàng đội chiếc nón rộng vành vượt ra khỏi người đàn ông mặc chiếc áo hai túi nắp nhanh nhẩu áp sát người Tài. Nón vải hạ xuống cầm tay, chòm tóc le hoe màu muối tiêu phơi ra tro tro, chiếc cằm càng nhọn dài nhưng gương mặt xương xương toát ra vẻ đặc ý khác hẳn lúc anh ta đứng thần người nhìn chiếc vỏ đò dài ngoằng đột nhiên chuyển hướng lưu thông, cập bến.

Thế là từ việc Tài Nổ bị bắt dẫn đến chuyến đưa người ra cửa sông Gành Hào bị tạm hoãn lại. Liền sau đó, tất cả người có mặt dưới chiếc đò định mệnh lần lượt bước lên bờ trước nhiều vẻ mặt, ánh mắt ngơ ngơ, ngác ngác của nhiều người túm năm dùm ba tại bãi gỗ Trúc Lâm. Riêng thằng bé có mặt từ đầu bỗng dưng nín khóc khi nhận mặt người quen – một cô gái - mang vác hành lý cồng kềnh từ bến sông bước đi chậm rãi, nặng nề về phía mẹ con nó. Không đợi nổi cô gái tới gần, thằng bé khuynh hai tay, nắm níu theo sau vài người lớn, vụt chạy nhanh về phía chiếc vỏ đò trống không ôm chầm lấy eo lưng cô gái vừa lúc chợ nổi ngã ba sông lên đèn!

NT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>